

DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
19388	1	10A1	Nguyễn Ngọc Thiên Ái	Nữ	10/08/2005	Khá	Tốt	HSTT
19391	2	10A1	Lý Hùng Quốc Châu	Nam	02/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
19394	3	10A1	Lưu Võ Vĩnh Hiệp	Nam	09/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
19395	4	10A1	Võ Trần Mạnh Khang	Nam	30/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
19396	5	10A1	Nguyễn Minh Khoa	Nam	19/05/2005	Khá	Khá	HSTT
19399	6	10A1	Đồng Trinh Khôi	Nam	02/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
19400	7	10A1	Trần Phương Lam	Nữ	24/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
19401	8	10A1	Phan Nguyễn Đại Lộc	Nam	22/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
19402	9	10A1	Đặng Xuân Mai	Nữ	26/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
19403	10	10A1	Hoàng Gia Minh	Nam	12/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
19404	11	10A1	Thái Yến My	Nữ	17/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
19406	12	10A1	Trần Lê Khánh Ngọc	Nữ	16/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
19408	13	10A1	Trần Hữu Nhân	Nam	19/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
19409	14	10A1	Hứa Minh Nhật	Nam	02/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
19410	15	10A1	Lưu Mỹ Nhi	Nữ	05/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
19414	16	10A1	Phạm Võ Ngọc Tài	Nam	06/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
19415	17	10A1	Vương Khiết Tâm	Nữ	11/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
19416	18	10A1	Lui Mỹ Tâm	Nữ	11/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
19417	19	10A1	Võ Quốc Thắng	Nam	22/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
19422	20	10A1	Lê Quyền Tiến	Nam	21/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
19424	21	10A1	Lê Bảo Trân	Nữ	22/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
19425	22	10A1	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	Nữ	21/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
19429	23	10A1	Khổng Đức Tuấn	Nam	25/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
19431	24	10A1	Chu Hoàng Vũ	Nam	18/06/2005	Khá	Khá	HSTT
19434	25	10A2	Trần Khánh An	Nữ	08/08/2005	Khá	Tốt	HSTT
19435	26	10A2	Dương Phùng Quốc An	Nam	20/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19436	27	10A2	Hồ Nhật Anh	Nam	29/01/2005	Khá	Khá	HSTT
19437	28	10A2	Nguyễn Thị Phương Anh	Nữ	26/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
19438	29	10A2	Nguyễn Trung Anh	Nam	26/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
19441	30	10A2	Võ Quang Đại	Nam	20/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
19443	31	10A2	Tô Quang Diệu	Nam	09/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
19447	32	10A2	Trần Nguyên Bảo Học	Nam	29/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
19448	33	10A2	Trương Gia Huệ	Nữ	13/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
19450	34	10A2	Ninh Khắc Thanh Huy	Nam	20/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19452	35	10A2	Trần Tuấn Kiệt	Nam	15/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
19453	36	10A2	Nguyễn Nhật Linh	Nữ	01/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
19454	37	10A2	Trương Nguyễn Hoàng Long	Nam	28/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
19455	38	10A2	Huỳnh Đại Mẫn	Nam	22/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19456	39	10A2	Võ Nguyễn Nhật Minh	Nam	30/07/2005	Khá	Tốt	HSTT

DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
19457	40	10A2	Dương Hoài Nam	Nam	16/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
19458	41	10A2	Lê Tấn Nghĩa	Nam	08/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19460	42	10A2	Vũ Yến Nhi	Nữ	27/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
19461	43	10A2	Lê Huỳnh Nhã Như	Nữ	17/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19463	44	10A2	Lưu Gia Phát	Nam	05/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
19466	45	10A2	Bùi Hồng Sơn	Nam	25/08/2005	Khá	Tốt	HSTT
19467	46	10A2	Nguyễn Thị Hồng Thắm	Nữ	21/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19469	47	10A2	Trần Ngọc Quỳnh Thi	Nữ	14/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
19470	48	10A2	Mạch Chí Thông	Nam	03/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
19471	49	10A2	Hoàng Minh Thư	Nữ	10/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
19474	50	10A2	Huỳnh Anh Tuấn	Nam	04/11/2005	Khá	Khá	HSTT
19475	51	10A2	Mai Hoàng Tuấn	Nam	10/07/2005	Khá	Khá	HSTT
19477	52	10A2	Nguyễn Ngọc Trang Vy	Nữ	21/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
19480	53	10A3	Vưu Thanh Bảo An	Nam	23/08/2005	Khá	Tốt	HSTT
19481	54	10A3	Lê Quỳnh Anh	Nữ	30/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
19482	55	10A3	Vương Thái Bảo	Nam	02/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
19483	56	10A3	Ngô Hoàng Bảo Châu	Nữ	12/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
19484	57	10A3	Nguyễn Thùy Châu	Nữ	13/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
19487	58	10A3	Dư Mỹ Dung	Nữ	28/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
19489	59	10A3	Lê Ngọc Kỳ Duyên	Nữ	21/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
19485	60	10A3	Trần Kim Đào	Nữ	28/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
19490	61	10A3	Hoàng Vũ Gia Hân	Nữ	30/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
19491	62	10A3	Tăng Hoàng Phước Hậu	Nam	11/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
19492	63	10A3	Dương Minh Hiếu	Nam	25/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
19494	64	10A3	Võ Quốc Hưng	Nam	19/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
19498	65	10A3	Nguyễn Anh Khoa	Nam	21/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
19500	66	10A3	Châu Đức Lai	Nam	25/12/2005	Khá	Khá	HSTT
19501	67	10A3	Nguyễn Khánh Linh	Nữ	03/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
19502	68	10A3	Lê Yến Linh	Nữ	06/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
19503	69	10A3	Hà Dương Quỳnh Mai	Nữ	09/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19504	70	10A3	Nguyễn Hoàng Nhật Minh	Nam	09/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
19505	71	10A3	Trần Xuân Ngân	Nữ	02/08/2005	Khá	Tốt	HSTT
19506	72	10A3	Ngô Hoàng Bảo Ngọc	Nữ	12/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
19508	73	10A3	Lương Bội Nhi	Nữ	15/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
19509	74	10A3	Trần Võ Yến Nhi	Nữ	05/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
19510	75	10A3	Vương Tú Như	Nữ	23/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
19511	76	10A3	Trần Đức Phát	Nam	20/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
19512	77	10A3	Lưu Hồng Phát	Nam	08/08/2005	Khá	Tốt	HSTT
19514	78	10A3	Trần Đình Gia Quang	Nam	24/03/2005	Khá	Tốt	HSTT

**DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021**

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
19515	79	10A3	Ngô Thiên Tài	Nam	01/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19517	80	10A3	Dương Thiên Thanh	Nữ	26/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
19516	81	10A3	Nguyễn Lê Đức Thắng	Nam	27/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
19519	82	10A3	Dương Đức Thịnh	Nam	08/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
19520	83	10A3	Nguyễn Thăng Tiến	Nam	25/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
19521	84	10A3	Dương Minh Triết	Nam	06/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
19522	85	10A3	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Nữ	04/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
19523	86	10A3	Nguyễn Thị Cát Tường	Nữ	03/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19524	87	10A3	Tạ Quốc Vinh	Nam	17/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
19525	88	10A3	Phạm Trần Khả Vy	Nữ	04/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
19526	89	10A4	Trương Hoàng Khánh Anh	Nữ	04/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
19530	90	10A4	Vương Ngọc Châu	Nữ	06/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
19531	91	10A4	Nguyễn Kim Chi	Nữ	05/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19532	92	10A4	Nguyễn Đức Tấn Đạt	Nam	04/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
19533	93	10A4	Chung Văn Đạt	Nam	20/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
19534	94	10A4	Trần Đình Đình	Nữ	02/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
19535	95	10A4	Huỳnh Như Đình	Nữ	18/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
19536	96	10A4	Ngô Kiệt Dung	Nữ	19/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
19537	97	10A4	Lê Ngọc Duyên	Nữ	22/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
19539	98	10A4	Nguyễn Thái Kim Hằng	Nữ	22/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
19540	99	10A4	Ngô Thái Hậu	Nam	05/08/2005	Khá	Tốt	HSTT
19541	100	10A4	Hà Khánh Hoàng	Nữ	19/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
19542	101	10A4	Phan Việt Hoàng	Nam	11/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
19543	102	10A4	Nguyễn Tuấn Hưng	Nam	01/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
19544	103	10A4	Lâm Gia Huy	Nam	16/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
19547	104	10A4	Đình Minh Khôi	Nam	02/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
19549	105	10A4	Lưu Gia Linh	Nữ	19/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
19550	106	10A4	Lâm Mỹ Linh	Nữ	13/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
19555	107	10A4	Nguyễn Hòa Nhân	Nam	27/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
19556	108	10A4	Lâm Tú Nhi	Nữ	19/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19557	109	10A4	Lý Khả Nhiên	Nữ	29/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
19558	110	10A4	Nguyễn Tăng Thanh Như	Nữ	17/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
19559	111	10A4	Huỳnh Dũng Phong	Nam	19/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
19561	112	10A4	Diệp Ngọc Thắng	Nam	14/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
19562	113	10A4	Nguyễn Đắc Thành	Nam	19/08/2005	Khá	Tốt	HSTT
19563	114	10A4	Phùng Công Thịnh	Nam	05/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
19566	115	10A4	Văn Thị Thanh Tiên	Nữ	05/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
19569	116	10A4	Trần Nguyễn Khánh Vy	Nữ	26/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
19570	117	10A4	Lâm Huỳnh Thanh Vy	Nữ	30/01/2005	Khá	Tốt	HSTT

**DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021**

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
19572	118	10A5	Đỗ Kiều Anh	Nữ	27/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
19573	119	10A5	Nguyễn Trần Minh Anh	Nữ	20/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
19578	120	10A5	Lê Thị Ngọc Diễm	Nữ	15/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
19583	121	10A5	Phan Gia Hân	Nữ	06/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
19586	122	10A5	Đoàn Nguyễn Minh Hương	Nữ	15/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
19588	123	10A5	Hồ Thị Minh Huyền	Nữ	05/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
19589	124	10A5	Phạm Ngọc Bảo Khánh	Nữ	31/08/2005	Khá	Khá	HSTT
19590	125	10A5	Vũ Anh Khôi	Nam	18/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
19593	126	10A5	Triệu Uyển Linh	Nữ	30/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
19597	127	10A5	Phạm Thiện Nhân	Nam	02/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
19598	128	10A5	Bùi Ngọc Phương Nhi	Nữ	09/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
19599	129	10A5	Trần Ngọc Quỳnh Như	Nữ	29/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
19601	130	10A5	Nguyễn An Phú	Nam	05/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
19603	131	10A5	Lâm Chấn Quang	Nam	08/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
19604	132	10A5	Nguyễn Minh Quang	Nam	07/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
19607	133	10A5	Huỳnh Trần Thanh Thảo	Nữ	25/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
19610	134	10A5	Nghê Thùy Trang	Nữ	27/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
19611	135	10A5	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Nữ	02/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19612	136	10A5	Lê Thành Trung	Nam	18/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
19615	137	10A5	Trần Ngọc Thảo Vy	Nữ	21/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
19621	138	10A6	Đinh Thế Hương Giang	Nữ	12/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
19625	139	10A6	Hàng Ngọc Thu Hiền	Nữ	25/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
19627	140	10A6	Nguyễn Việt Hoàng	Nam	01/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
19629	141	10A6	Giang Thúy Hương	Nữ	07/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
19630	142	10A6	Trần Ngọc Thanh Huyền	Nữ	23/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
19631	143	10A6	Nguyễn Hoàng Khang	Nam	28/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
19632	144	10A6	Hà Tuấn Khiêm	Nam	27/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
19635	145	10A6	Quan Triệu Lương	Nam	06/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
19639	146	10A6	Dương Thái Uyển Nghi	Nữ	14/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
19642	147	10A6	Trần Phạm Minh Nhật	Nam	28/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
19647	148	10A6	Trần Lê Tấn Phát	Nam	15/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
19650	149	10A6	Lâm Bảo Quân	Nữ	25/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
19654	150	10A6	Lê Thanh Thảo	Nữ	24/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
19655	151	10A6	Phạm Minh Thiên	Nam	18/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
19656	152	10A6	Nguyễn Ngọc Minh Thư	Nữ	13/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
19657	153	10A6	Nguyễn Thái Thanh Thư	Nữ	26/08/2005	Khá	Tốt	HSTT
19661	154	10A6	Nhân Mỹ Yến	Nữ	16/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
19662	155	10A6	Nguyễn Thị Ngọc Yến	Nữ	22/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
19664	156	10A7	Quan Huệ Ân	Nữ	27/03/2005	Khá	Tốt	HSTT

**DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021**

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
19665	157	10A7	Vòng Lạc Ân	Nam	17/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
19666	158	10A7	Đinh Trần Kim Anh	Nữ	20/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19667	159	10A7	Huỳnh Lý Anh	Nữ	07/08/2005	Khá	Khá	HSTT
19668	160	10A7	Nguyễn Đặng Minh Anh	Nữ	30/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
19669	161	10A7	Mai Thị Ngọc Ánh	Nữ	20/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
19670	162	10A7	Võ Thiên Bảo	Nam	07/06/2005	Khá	Khá	HSTT
19671	163	10A7	Đặng Nguyễn Ngọc Bích	Nữ	16/11/2004	Khá	Khá	HSTT
19672	164	10A7	Dương Nguyên Cẩm	Nam	04/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
19675	165	10A7	Lê Quang Dũng	Nam	29/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
19676	166	10A7	Phạm Thị Mỹ Giang	Nữ	12/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19677	167	10A7	Văn Gia Hân	Nữ	03/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
19680	168	10A7	Nguyễn Thanh Hương	Nữ	26/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
19684	169	10A7	Nguyễn Quốc Lâm	Nam	19/02/2005	Khá	Khá	HSTT
19685	170	10A7	Lâm Chí Linh	Nữ	25/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
19686	171	10A7	Huỳnh Ngọc Lưỡng	Nam	12/03/2005	Khá	Khá	HSTT
19687	172	10A7	Phan Đặng Phúc Minh	Nam	24/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
19689	173	10A7	Hình Ngọc Ngân	Nữ	17/08/2005	Khá	Khá	HSTT
19690	174	10A7	Trương Tuyết Nghi	Nữ	29/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
19691	175	10A7	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	Nữ	11/12/2005	Khá	Khá	HSTT
19692	176	10A7	Phan Hoàng Nguyên	Nam	06/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
19693	177	10A7	Phạm Nguyễn Minh Nhật	Nam	08/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
19695	178	10A7	Dương Tuyết Như	Nữ	12/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
19696	179	10A7	Trần Lê Phát	Nam	21/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
19698	180	10A7	Nguyễn Trần Yến Phụng	Nữ	23/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
19701	181	10A7	Phạm Hồng Sơn	Nam	09/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19702	182	10A7	Đào Ngọc Tấn	Nam	09/05/2005	Khá	Khá	HSTT
19703	183	10A7	Nguyễn Thị Phương Thảo	Nữ	06/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19705	184	10A7	Cao Ngọc Minh Thư	Nữ	22/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
19706	185	10A7	Châu Mai Thy	Nữ	21/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
19710	186	10A8	Nguyễn Ngọc Quế Anh	Nữ	18/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19712	187	10A8	Trịnh Hoàng Anh	Nam	04/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
19713	188	10A8	Châu Quốc Bảo	Nam	26/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
19714	189	10A8	Lư Thái Bảo	Nam	31/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
19715	190	10A8	Trần Tuệ Bình	Nữ	26/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
19717	191	10A8	Nguyễn Mậu Cường	Nam	19/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
19718	192	10A8	Phùng Kim Diệu	Nữ	07/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
19719	193	10A8	Huỳnh Thị Ngọc Hà	Nữ	23/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
19723	194	10A8	Hồ Cao Huy	Nam	06/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
19724	195	10A8	Phạm Đăng Khải	Nam	11/10/2005	Khá	Tốt	HSTT

**DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021**

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
19725	196	10A8	Trần Vũ Quốc Khánh	Nam	21/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
19726	197	10A8	Nguyễn Doãn Minh Khiêm	Nam	25/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
19729	198	10A8	Lê Đình Nhật Linh	Nữ	30/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
19730	199	10A8	Trần Ngọc Thiên Lý	Nữ	21/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
19735	200	10A8	Ngô Thị Hồng Ngọc	Nữ	18/08/2005	Khá	Tốt	HSTT
19736	201	10A8	Nguyễn Hậu Nguyên	Nam	30/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
19737	202	10A8	Huỳnh Minh Nhật	Nam	25/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
19738	203	10A8	Phan Trần Thảo Nhi	Nữ	18/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
19739	204	10A8	Lý Khánh Như	Nữ	26/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
19740	205	10A8	Đỗ Huỳnh Phương Như	Nữ	15/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
19741	206	10A8	Hồ Tấn Phát	Nam	06/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
19742	207	10A8	Lê Minh Phú	Nam	03/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
19744	208	10A8	Nguyễn Minh Quân	Nam	19/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
19747	209	10A8	Trần Thị Thanh Thảo	Nữ	10/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
19748	210	10A8	Lê Minh Thiện	Nam	08/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
19750	211	10A8	Nguyễn Phạm Minh Thư	Nữ	15/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
19751	212	10A8	Nguyễn Ngọc Cẩm Thy	Nữ	25/08/2005	Khá	Tốt	HSTT
19752	213	10A8	Nguyễn Quỳnh Trâm	Nữ	21/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
19754	214	10A8	Nguyễn Ngọc Mỹ Xuân	Nữ	28/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19755	215	10A9	Hoàng Nguyễn Thúy An	Nữ	26/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
19756	216	10A9	Nguyễn Hoàng Tâm Ân	Nữ	26/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
19757	217	10A9	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Nữ	02/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19758	218	10A9	Nguyễn Phan Thúy Anh	Nữ	30/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
19761	219	10A9	Lý Quốc Bảo	Nam	18/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
19762	220	10A9	Bùi Như Bình	Nữ	31/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
19764	221	10A9	Lê Nguyễn Thụy Đan	Nữ	08/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
19765	222	10A9	Tất Khoáng Diệu	Nữ	25/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
19766	223	10A9	Lại Tấn Thành Dũng	Nam	27/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
19767	224	10A9	Nguyễn Hoàng Bích Hà	Nữ	06/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
19769	225	10A9	Nguyễn Thành Minh Hiền	Nam	12/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
19770	226	10A9	Bùi Huy Hoàng	Nam	11/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
19772	227	10A9	Hứa Nguyên Khang	Nam	09/08/2005	Khá	Tốt	HSTT
19773	228	10A9	Nguyễn Hoàng Anh Khoa	Nam	11/08/2005	Khá	Tốt	HSTT
19775	229	10A9	Nguyễn Huỳnh Xuân Lan	Nữ	25/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
19776	230	10A9	Nguyễn Khánh Linh	Nữ	23/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
19777	231	10A9	Nguyễn Đặng Thanh Mai	Nữ	07/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
19783	232	10A9	Bành Tùng Nguyên	Nam	04/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
19785	233	10A9	Trần Ngô Yến Nhi	Nữ	02/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
19788	234	10A9	Trần Thiên Phú	Nam	05/09/2005	Khá	Tốt	HSTT

DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
19790	235	10A9	Trần Thị Kim Phụng	Nữ	08/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
19792	236	10A9	Quách Tú Quyên	Nữ	01/08/2005	Khá	Tốt	HSTT
19793	237	10A9	Đỗ Trần Quốc Tài	Nam	27/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
19795	238	10A9	Cao Nguyễn Thanh Thảo	Nữ	10/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
19796	239	10A9	Châu Tín Thiệu	Nam	06/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
19797	240	10A9	Nguyễn Hoàng Kim Thư	Nữ	29/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
19798	241	10A9	Huỳnh Thị Thuỷ Tiên	Nữ	06/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
19799	242	10A9	Trương Ngọc Thùy Trâm	Nữ	26/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
19800	243	10A9	Nguyễn Minh Trí	Nam	24/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
19802	244	10A10	Lý Cẩm Ân	Nữ	05/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
19803	245	10A10	Tạ Chiêu Duy Anh	Nam	21/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
19804	246	10A10	Nguyễn Trương Minh Anh	Nữ	27/10/2005	Khá	Khá	HSTT
19806	247	10A10	Nguyễn Duy Bảo	Nam	18/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
19808	248	10A10	Lâm Hưng Bình	Nữ	16/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
19809	249	10A10	Hà Bảo Châu	Nữ	05/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
19810	250	10A10	Nguyễn Hoàng Đăng	Nam	31/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19811	251	10A10	Trần Thái Dinh	Nữ	23/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
19812	252	10A10	Thái Thùy Dương	Nữ	19/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
19814	253	10A10	Trần Thị Diệu Hằng	Nữ	07/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
19816	254	10A10	Trương Lệ Hồng	Nữ	07/08/2005	Khá	Tốt	HSTT
19817	255	10A10	Lê Công Huy	Nam	24/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
19821	256	10A10	Huỳnh Quế Lan	Nữ	11/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
19822	257	10A10	Vũ Quỳnh Phương Linh	Nữ	11/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
19823	258	10A10	Phạm Ngọc Mai	Nữ	10/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
19827	259	10A10	Lưu Uyển Nghi	Nữ	10/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
19828	260	10A10	Lý Hồng Ngọc	Nữ	22/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19829	261	10A10	Lê Sĩ Nguyên	Nam	18/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
19830	262	10A10	Quang Mỹ Nhi	Nữ	07/08/2005	Khá	Tốt	HSTT
19833	263	10A10	Châu Gia Phát	Nam	26/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19834	264	10A10	Mã Ngọc Phú	Nam	23/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19836	265	10A10	Chen Gia Quân	Nữ	07/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
19838	266	10A10	Nguyễn Duy Tài	Nam	10/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19839	267	10A10	Trần Huỳnh Chiến Thắng	Nam	17/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
19840	268	10A10	Phạm Thanh Thảo	Nữ	09/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
19841	269	10A10	Bùi Nguyễn Phúc Thịnh	Nam	01/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
19842	270	10A10	Nguyễn Minh Thư	Nữ	30/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
19845	271	10A10	Tổng Ngọc Phương Trâm	Nữ	13/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
19846	272	10A10	Lê Minh Trí	Nam	26/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
19847	273	10A11	Trương Thị Thiên An	Nữ	01/11/2005	Khá	Tốt	HSTT

**DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021**

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
19848	274	10A11	Trương Hải Anh	Nam	24/08/2005	Khá	Tốt	HSTT
19849	275	10A11	Nguyễn Ngọc Anh	Nữ	23/08/2005	Khá	Tốt	HSTT
19850	276	10A11	Trương Phan Phương Anh	Nữ	15/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
19851	277	10A11	Hồ Quỳnh Anh	Nữ	14/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
19853	278	10A11	Bùi Quốc Bảo	Nam	28/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
19854	279	10A11	Tiêu Chí Bình	Nam	25/08/2005	Khá	Tốt	HSTT
19855	280	10A11	Trần Song Linh Châu	Nữ	25/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
19856	281	10A11	Phan Minh Đăng	Nam	26/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
19858	282	10A11	Nguyễn Trí Dương	Nam	13/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
19860	283	10A11	Trương Thanh Hằng	Nữ	26/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
19861	284	10A11	Nguyễn Gia Hân	Nữ	13/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
19862	285	10A11	Hà Mai Thanh Hiệp	Nữ	27/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
19863	286	10A11	Võ Thị Mỹ Hồng	Nữ	01/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
19864	287	10A11	Nguyễn Bảo Huy	Nam	26/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
19866	288	10A11	Nguyễn Hoàng Đăng Khoa	Nam	23/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19867	289	10A11	Võ Văn Khôi	Nam	17/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
19868	290	10A11	Lý Hoàng Lâm	Nam	02/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19872	291	10A11	Đoàn Ngọc Kim Ngân	Nữ	01/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
19874	292	10A11	Nguyễn Huỳnh Phương Nghi	Nữ	26/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
19876	293	10A11	Lưu Tú Xuân Nguyên	Nữ	20/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
19877	294	10A11	Nguyễn Thúy Nhi	Nữ	30/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
19878	295	10A11	Nguyễn Ngọc An Nhiên	Nữ	24/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
19879	296	10A11	Lư Bội Nhung	Nữ	31/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
19880	297	10A11	Lư Vĩnh Phong	Nam	23/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
19882	298	10A11	Huỳnh Hữu Phước	Nam	30/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
19883	299	10A11	Lê Tuyết Quân	Nữ	10/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
19884	300	10A11	Tạ Quốc Quyền	Nam	28/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
19885	301	10A11	Trịnh Tấn Tài	Nam	13/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
19886	302	10A11	Nguyễn Toàn Thắng	Nam	15/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
19887	303	10A11	Nguyễn Thị Phương Thảo	Nữ	10/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
19889	304	10A11	Nguyễn Bích Anh Thư	Nữ	03/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19890	305	10A11	Trương Biện Thủy Tiên	Nữ	07/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
19891	306	10A11	Ngô Ngọc Trâm	Nữ	10/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19892	307	10A11	Trần Quốc Trí	Nam	15/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
19894	308	10A12	Võ Trương Hải Anh	Nữ	13/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
19895	309	10A12	Đinh Nguyễn Hoàng Anh	Nam	17/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
19896	310	10A12	Lê Mỹ Anh	Nữ	25/08/2005	Khá	Tốt	HSTT
19897	311	10A12	Dương Hoàng Tuấn Anh	Nam	01/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
19898	312	10A12	Thái Gia Bảo	Nam	30/06/2005	Khá	Tốt	HSTT

**DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021**

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
19899	313	10A12	Võ Quý Bảo	Nam	19/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
19904	314	10A12	Trần Phan Anh Duy	Nam	28/08/2005	Khá	Tốt	HSTT
19905	315	10A12	Huỳnh Bảo Hân	Nữ	25/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
19909	316	10A12	Phạm Hải Huy	Nam	10/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19910	317	10A12	Châu An Khang	Nam	14/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
19911	318	10A12	Vương Đình Anh Khoa	Nam	10/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
19913	319	10A12	Nguyễn Trang Hoàng Lân	Nam	08/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
19914	320	10A12	Nguyễn Đặng Thục Linh	Nữ	11/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
19915	321	10A12	Trần Thị Xuân Mai	Nữ	10/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19917	322	10A12	Trần Khánh Ngân	Nữ	02/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19918	323	10A12	Trương Gia Nghi	Nữ	27/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
19919	324	10A12	Nguyễn Minh Nghĩa	Nam	26/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19921	325	10A12	Đặng Phúc Tường Nguyên	Nữ	28/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19922	326	10A12	Chung Bội Nhi	Nữ	30/08/2005	Khá	Tốt	HSTT
19923	327	10A12	Nguyễn Hồng Hiền Nhiên	Nữ	21/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
19924	328	10A12	Ngô Ánh Nhung	Nữ	13/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
19928	329	10A12	Trần Chí Quân	Nam	05/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
19929	330	10A12	Nguyễn Như Quỳnh	Nữ	14/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
19930	331	10A12	Nguyễn Thành Tài	Nam	21/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
19931	332	10A12	Nguyễn Châu Thanh	Nam	25/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
19932	333	10A12	Huỳnh Cát Thảo	Nữ	13/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
19935	334	10A12	Lưu Phụng Thúy	Nữ	27/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
19936	335	10A12	Nguyễn Lâm Nhật Tiến	Nam	10/08/2005	Khá	Tốt	HSTT
19937	336	10A12	Nguyễn Trịnh Trân Trân	Nữ	05/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
19939	337	10A13	Võ Thiên Ân	Nữ	23/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
19940	338	10A13	Đỗ Hồng Anh	Nữ	28/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
19941	339	10A13	Nguyễn Trần Ngọc Minh Anh	Nữ	23/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19942	340	10A13	Phùng Ngọc Anh	Nữ	23/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
19943	341	10A13	Nguyễn Trâm Anh	Nữ	20/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
19944	342	10A13	Võ Dương Tôn Bảo	Nam	11/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
19946	343	10A13	Trần Công Bình	Nam	05/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
19948	344	10A13	Huỳnh Hoàng Tấn Danh	Nam	16/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
19950	345	10A13	Nguyễn Thành Duy	Nam	16/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
19951	346	10A13	Huỳnh Dư Bảo Hân	Nữ	26/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
19954	347	10A13	Tạ Kim Hui	Nữ	23/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
19955	348	10A13	Lê Thành Huy	Nam	26/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
19958	349	10A13	Trần Anh Kiệt	Nam	14/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
19959	350	10A13	Nguyễn Thị Liên	Nữ	26/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
19961	351	10A13	Từ Kim Mai	Nữ	03/02/2005	Khá	Tốt	HSTT

DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
19963	352	10A13	Đỗ Nguyễn Hồng Nghi	Nữ	19/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
19964	353	10A13	Đặng Gia Nghĩa	Nam	31/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
19966	354	10A13	Lê Đức Nguyên	Nam	03/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
19967	355	10A13	Tất Ngọc Nhi	Nữ	30/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
19971	356	10A13	Nguyễn Khang Phúc	Nam	11/11/2005	Khá	Khá	HSTT
19973	357	10A13	Trần Lê Anh Quân	Nam	11/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
19975	358	10A13	Trần Châu Vạn Tài	Nam	05/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
19976	359	10A13	Nguyễn Trần Minh Thanh	Nữ	10/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
19978	360	10A13	Cao Hưng Thịnh	Nam	17/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19980	361	10A13	Ngô Thị Minh Thư	Nữ	27/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
19981	362	10A13	Võ Phương Thùy	Nữ	22/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
19982	363	10A13	Trần Văn Tiến	Nam	16/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
19983	364	10A13	Phùng Bội Trân	Nữ	05/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
19984	365	10A13	Trần Bảo Trí	Nam	06/06/2005	Khá	Khá	HSTT
19985	366	10A14	Hứa Hoàng Thái An	Nam	31/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
19986	367	10A14	Đoàn Ngọc Anh	Nữ	22/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
19990	368	10A14	Đinh Gia Bảo	Nam	18/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
19992	369	10A14	Trang Minh Đạt	Nam	12/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
19993	370	10A14	Hoàng Sỹ Minh Hằng	Nữ	02/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
19994	371	10A14	Lâm Gia Huy	Nam	28/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
19995	372	10A14	Nguyễn Quốc Huy	Nam	20/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
19997	373	10A14	Phạm Phú Minh Khang	Nam	01/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
19998	374	10A14	Bùi Nhật Khanh	Nam	23/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
19999	375	10A14	Trần Đăng Khoa	Nam	20/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
20001	376	10A14	Nguyễn Trường Khôi	Nam	16/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
20002	377	10A14	Trần Minh Kiệt	Nam	16/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
20003	378	10A14	Dương Quốc Lâm	Nam	03/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
20006	379	10A14	Võ Thành Long	Nam	24/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
20007	380	10A14	Nguyễn Phạm Quang Minh	Nam	06/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
20012	381	10A14	Lê Ngọc Hoàng Phúc	Nam	30/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
20013	382	10A14	Lê Thiên Phúc	Nam	23/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
20015	383	10A14	Nguyễn Hoài Sơn	Nam	13/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
20016	384	10A14	Hà Nhã Tâm	Nữ	22/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
20017	385	10A14	Bùi Yến Thơ	Nữ	30/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
20024	386	10A14	Võ Hoàng Ngọc Tú	Nữ	16/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
20026	387	10A15	Trần Phạm Hồng Ân	Nữ	03/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
20028	388	10A15	Trần Minh Anh	Nữ	27/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
20030	389	10A15	Đặng Thùy Anh	Nữ	03/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
20031	390	10A15	Ngô Thùy Anh	Nữ	19/01/2005	Khá	Tốt	HSTT

**DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021**

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
20032	391	10A15	Phạm Tiến Đạt	Nam	09/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
20033	392	10A15	Ngô Hữu Đông	Nam	10/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
20035	393	10A15	Trần Vĩnh Gia	Nam	04/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
20037	394	10A15	Trần Phước Gia Hiệp	Nam	27/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
20039	395	10A15	Trần Tuấn Hưng	Nam	13/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
20040	396	10A15	Hồ Quốc Huy	Nam	02/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
20042	397	10A15	Trần Minh Sơn Khánh	Nam	22/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
20043	398	10A15	Huỳnh Trí Lâm	Nam	21/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
20044	399	10A15	Nguyễn Lê Gia Linh	Nữ	28/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
20047	400	10A15	Lý Minh Luân	Nam	15/08/2005	Khá	Tốt	HSTT
20048	401	10A15	Hoàng Tuấn Minh	Nam	29/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
20050	402	10A15	Nguyễn Nhật Nam	Nam	26/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
20051	403	10A15	Đoàn Huỳnh Hải Ngân	Nữ	06/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
20052	404	10A15	Mai Hoàng Nhân	Nam	21/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
20054	405	10A15	Chè Minh Thái	Nam	16/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
20055	406	10A15	Nguyễn Phước Thành	Nam	19/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
20058	407	10A15	Trần Hoà Thịnh	Nam	28/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
20060	408	10A15	Trần Mạnh Đan Thư	Nữ	09/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
20063	409	10A15	Ngô Thanh Vân	Nữ	30/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
20064	410	10A15	Hà Đỗ Xuyên	Nữ	18/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
20067	411	10A16	Trần Nguyễn Quang Duy	Nam	21/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
20070	412	10A16	Nhữ Đình Hùng	Nam	10/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
20071	413	10A16	Nguyễn Trần Minh Huy	Nam	14/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
20073	414	10A16	Phan Tân Đăng Khoa	Nam	25/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
20076	415	10A16	Dương Bá Lộc	Nam	26/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
20077	416	10A16	Hoàng Quốc Lộc	Nam	10/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
20079	417	10A16	Đào Phương Nam	Nam	14/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
20080	418	10A16	Ngô Kim Ngân	Nữ	14/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
20081	419	10A16	Lữ Đình Nghi	Nữ	11/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
20083	420	10A16	Đoàn Thị Hồng Ngọc	Nữ	08/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
20084	421	10A16	Nguyễn Ngọc Thảo Nguyên	Nữ	07/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
20085	422	10A16	Trần Thị Phương Nhi	Nữ	10/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
20087	423	10A16	Đường Trung Phát	Nam	31/03/2005	Khá	Khá	HSTT
20088	424	10A16	Lý Hán Phong	Nam	11/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
20089	425	10A16	Hồ Gia Phúc	Nam	30/05/2005	Khá	Khá	HSTT
20090	426	10A16	Nguyễn Trần Mai Phương	Nữ	25/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
20092	427	10A16	Trịnh Như Quỳnh	Nữ	30/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
20093	428	10A16	Phạm Lê Thanh Tài	Nam	23/08/2005	Khá	Tốt	HSTT
20095	429	10A16	Hà Thị Ngọc Thảo	Nữ	07/01/2005	Khá	Tốt	HSTT

**DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021**

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
20099	430	10A16	Bùi Ngọc Minh Tiến	Nam	19/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
20100	431	10A16	Trương Mỹ Trân	Nữ	03/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
20101	432	10A16	Chênh Phụng Hải Triều	Nữ	16/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
20102	433	10A16	Trần Hoàng Thanh Trúc	Nữ	07/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
20103	434	10A16	Trương Cẩm Tú	Nữ	14/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
20104	435	10A16	Nguyễn Hoàng Cát Tường	Nữ	27/08/2005	Khá	Khá	HSTT
20107	436	10A16	Văn Công Quốc Vinh	Nam	23/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
20108	437	10A16	Nguyễn Bảo Phương Vy	Nữ	15/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
20110	438	10A16	Trần Nguyễn Tường Vy	Nữ	26/02/2005	Khá	Khá	HSTT
20111	439	10A16	Đinh Ngọc Yến Vy	Nữ	19/07/2005	Khá	Khá	HSTT
20112	440	10A17	Lê Thành Đạt	Nam	21/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
20113	441	10A17	Huỳnh Khải Đông	Nam	01/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
20116	442	10A17	Chung Hồng Hạnh	Nữ	31/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
20117	443	10A17	Mạch Khải Hùng	Nữ	19/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
20118	444	10A17	Quách Gia Huy	Nam	29/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
20119	445	10A17	Liêu Gia Khang	Nam	12/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
20120	446	10A17	Trịnh Đăng Khoa	Nam	07/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
20123	447	10A17	Trần Triệu Bảo Long	Nam	10/08/2005	Khá	Tốt	HSTT
20126	448	10A17	Đinh Lê Trung Nam	Nam	02/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
20127	449	10A17	Lu Thùy Thanh Ngân	Nữ	04/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
20129	450	10A17	Nguyễn Phạm Yến Ngọc	Nữ	14/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
20130	451	10A17	Lê Trung Nguyên	Nam	17/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
20131	452	10A17	Trương Tịnh Nguyệt	Nữ	01/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
20132	453	10A17	Võ Thị Hồng Lạc Nhi	Nữ	19/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
20133	454	10A17	Ma Ngọc Thảo Như	Nữ	26/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
20137	455	10A17	Trần Ngọc Nam Phương	Nữ	03/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
20139	456	10A17	Phạm Phương Quỳnh	Nữ	01/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
20142	457	10A17	Trần Thị Thanh Thảo	Nữ	18/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
20143	458	10A17	Đặng Hữu Thọ	Nam	02/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
20145	459	10A17	Võ Thị Thủy	Nữ	03/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
20148	460	10A17	Lục Hớn Minh Triệu	Nam	06/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
20150	461	10A17	Nguyễn Anh Tuấn	Nam	15/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
20151	462	10A17	Nguyễn Ngọc Cát Tường	Nữ	11/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
20152	463	10A17	Lê Đỗ Tâm Uyên	Nữ	10/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
20153	464	10A17	Tiêu Nhã Văn	Nữ	27/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
20155	465	10A17	Trần Vĩnh Minh Vy	Nữ	23/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
20156	466	10A17	Trần Phương Vy	Nữ	18/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
20158	467	10A18	Nguyễn Gia Đạt	Nam	10/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
20162	468	10A18	Nguyễn Hồng Đức Hạnh	Nữ	04/03/2005	Khá	Tốt	HSTT

DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
20163	469	10A18	Châu Phúc Hòa	Nam	26/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
20166	470	10A18	Thân Dương Anh Khoa	Nam	04/08/2005	Khá	Tốt	HSTT
20172	471	10A18	Trần Kim Ngân	Nữ	22/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
20175	472	10A18	Trần Kính Khôi Nguyên	Nam	11/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
20176	473	10A18	Huỳnh Thy Nhã	Nữ	12/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
20178	474	10A18	Trương Thuận Phát	Nam	27/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
20180	475	10A18	Lê Trọng Phúc	Nam	23/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
20185	476	10A18	Trần Nguyễn Nguyệt Thanh	Nữ	12/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
20188	477	10A18	Ngô Thị Minh Thư	Nữ	17/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
20190	478	10A18	Trần Gia Tín	Nam	14/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
20193	479	10A18	Nguyễn Châu Huy Trường	Nam	28/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
20196	480	10A18	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	Nữ	08/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
20198	481	10A18	Nguyễn Hoàng Quang Vinh	Nam	13/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
20199	482	10A18	Nguyễn Lâm Khánh Vy	Nữ	09/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
20200	483	10A18	Điền Nguyễn Thanh Vy	Nữ	11/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
20201	484	10A18	Nguyễn Châu Tường Vy	Nữ	19/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
20204	485	10A19	Nguyễn Hữu Đạt	Nam	10/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
20206	486	10A19	Thái Lê Duyên	Nữ	26/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
20207	487	10A19	Chung Gia Hân	Nữ	05/06/2005	Khá	Khá	HSTT
20210	488	10A19	Hồ Minh Hùng	Nam	10/10/2005	Khá	Khá	HSTT
20211	489	10A19	Trần Vinh Huy	Nam	28/08/2005	Khá	Tốt	HSTT
20215	490	10A19	Lưu Thiên Long	Nam	07/02/2005	Khá	Khá	HSTT
20216	491	10A19	Đặng Vũ Minh	Nam	28/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
20217	492	10A19	Lê Hoàng Nam	Nam	29/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
20220	493	10A19	Lê Lâm Bích Ngọc	Nữ	06/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
20222	494	10A19	Lê Thành Nhân	Nam	30/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
20223	495	10A19	Lâm Thái Yến Nhi	Nữ	11/10/2005	Giỏi	Khá	HSTT
20224	496	10A19	Nguyễn Quỳnh Như	Nữ	31/07/2005	Khá	Khá	HSTT
20225	497	10A19	Lưu Nguyễn Tấn Phát	Nam	25/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
20227	498	10A19	Nguyễn Đăng Phúc	Nam	21/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
20229	499	10A19	Mai Nguyễn Tiến Quang	Nam	01/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
20231	500	10A19	Nguyễn Ngọc Mai Tâm	Nữ	10/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
20232	501	10A19	Nhâm Trí Thành	Nam	15/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
20233	502	10A19	Nguyễn Thị Phương Thảo	Nữ	19/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
20234	503	10A19	Huỳnh Quốc Thông	Nam	05/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
20236	504	10A19	Du Mỹ Thy	Nữ	21/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
20240	505	10A19	Trần Thanh Nhật Trường	Nam	12/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
20241	506	10A19	Dương Hiền Tuấn	Nam	22/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
20242	507	10A19	Phạm Nguyễn Gia Tuyền	Nữ	27/11/2005	Khá	Tốt	HSTT

DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
20244	508	10A19	Lâm Hạo Vĩ	Nam	05/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
20246	509	10A19	Bùi Thanh Vy	Nữ	21/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
20247	510	10A19	Nguyễn Huỳnh Tường Vy	Nữ	04/10/2005	Khá	Khá	HSTT
20248	511	10A19	Phạm Dương Trúc Vy	Nữ	28/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
20249	512	10A19	Đinh Yến Vy	Nữ	09/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
20250	513	10A20	Nguyễn Tấn Đạt	Nam	29/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
20251	514	10A20	Nguyễn Minh Đức	Nam	20/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
20252	515	10A20	Trương Mỹ Duyên	Nữ	15/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
20253	516	10A20	Nguyễn Huỳnh Gia Hân	Nữ	08/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
20255	517	10A20	Trần Phạm Duy Hoàng	Nam	23/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
20256	518	10A20	Huỳnh Dũ Hưng	Nam	25/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
20257	519	10A20	Nguyễn Phát Huy	Nam	10/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
20259	520	10A20	Nguyễn Đăng Khoa	Nam	17/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
20261	521	10A20	Trịnh Thị Ngọc Linh	Nữ	07/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
20262	522	10A20	Nguyễn Tiểu Long	Nam	13/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
20265	523	10A20	Huỳnh Thị Kim Ngân	Nữ	17/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
20266	524	10A20	Nguyễn Hữu Phương Nghi	Nữ	07/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
20267	525	10A20	Nguyễn Ngô Phúc Nguyên	Nam	27/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
20268	526	10A20	Nguyễn Trí Nhân	Nam	08/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
20270	527	10A20	Hàng Quang Phát	Nam	27/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
20271	528	10A20	Nguyễn Vũ Quốc Phong	Nam	04/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
20277	529	10A20	Nguy Như Vĩnh Thành	Nam	26/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
20279	530	10A20	Nguyễn Hoàng Thông	Nam	30/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
20280	531	10A20	Nguyễn Minh Thư	Nữ	22/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
20281	532	10A20	Lê Huỳnh Đoan Thy	Nữ	05/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
20283	533	10A20	Võ Châu Tùng Trần	Nam	18/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
20284	534	10A20	Phạm Ngọc Trọng	Nam	13/08/2005	Khá	Tốt	HSTT
20286	535	10A20	Lê Minh Tuệ	Nữ	23/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
20288	536	10A20	Châu Thanh Vân	Nữ	09/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
20289	537	10A20	Phạm Triều Vĩ	Nam	01/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
20292	538	10A20	Đỗ Hoàng Nhật Vy	Nữ	12/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
20294	539	10A20	Trần Đoàn Tường Vy	Nữ	04/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
20299	540	10A21	Hoàng Ngọc Hân	Nữ	06/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
20300	541	10A21	Mã Minh Hậu	Nam	15/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
20301	542	10A21	Đỗ Lê Hoàng	Nam	21/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
20303	543	10A21	Trần Gia Huy	Nam	31/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
20305	544	10A21	Ngô Đăng Khoa	Nam	25/04/2005	Khá	Khá	HSTT
20307	545	10A21	Huỳnh Kỳ	Nam	19/03/2005	Giỏi	Khá	HSTT
20308	546	10A21	Nguyễn Thị Trúc Linh	Nữ	07/11/2005	Khá	Tốt	HSTT

DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
20310	547	10A21	Nguyễn Trần Hạnh Minh	Nữ	20/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
20311	548	10A21	Lữ Hoàng Nam	Nam	19/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
20313	549	10A21	Võ Huỳnh Gia Nghi	Nữ	28/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
20314	550	10A21	Nguyễn Minh Ngọc	Nam	31/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
20315	551	10A21	Đoàn Đặng Thảo Nguyên	Nữ	08/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
20316	552	10A21	Nguyễn Thành Nhân	Nam	25/06/2005	Khá	Khá	HSTT
20319	553	10A21	Hồ Tuấn Phát	Nam	02/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
20321	554	10A21	Tsai Yuen Pi	Nam	16/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
20322	555	10A21	Trương Tôn Quốc	Nam	13/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
20325	556	10A21	Trần Lộc Thành	Nam	30/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
20326	557	10A21	Võ Thị Kiều Thi	Nữ	26/04/2005	Khá	Khá	HSTT
20327	558	10A21	Nguyễn Hoàng Minh Thư	Nữ	09/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
20329	559	10A21	Phạm Ngọc Trâm	Nữ	19/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
20333	560	10A21	Trần Phạm Diễm Tùng	Nam	15/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
20335	561	10A21	Nguyễn Kỳ Văn	Nữ	16/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
20338	562	10A21	Lê Thạch Ngọc Vy	Nữ	22/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
20339	563	10A21	Lê Kim Nhật Vy	Nữ	01/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
20340	564	10A21	Trần Lê Phương Vy	Nữ	07/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
20344	565	10A22	Trần Ngọc Minh Châu	Nữ	02/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
20350	566	10A22	Lý Dương Hùng	Nam	24/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
20351	567	10A22	Huỳnh Kiến Hưng	Nam	19/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
20352	568	10A22	Tăng Mỹ Hương	Nữ	31/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
20355	569	10A22	Nguyễn Minh Khang	Nam	08/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
20356	570	10A22	Hồ Đăng Khoa	Nam	05/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
20360	571	10A22	Nguyễn Kim Ngân	Nữ	03/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
20364	572	10A22	Phạm Lê Yến Nhi	Nữ	24/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
20366	573	10A22	Quách Thuận Phát	Nam	19/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
20367	574	10A22	Trương Tấn Phát	Nam	23/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
20368	575	10A22	Đặng Hoàng Phong	Nam	08/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
20369	576	10A22	Phan Mỹ Phương	Nữ	20/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
20371	577	10A22	Đặng Nguyên Quân	Nam	11/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
20374	578	10A22	Trịnh Minh Tâm	Nữ	15/09/2005	Khá	Khá	HSTT
20375	579	10A22	Đặng Trần Toàn Thắng	Nam	07/04/2005	Khá	Tốt	HSTT
20379	580	10A22	Bùi Minh Trung	Nam	14/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
20380	581	10A22	Trương Gia Tuấn	Nam	12/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
20381	582	10A23	Võ Nguyễn Bình An	Nữ	05/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
20382	583	10A23	Nguyễn Mai Anh	Nữ	27/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
20384	584	10A23	Phạm Đình Gia Bảo	Nam	18/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
20386	585	10A23	Võ Xuân Chiến	Nam	27/04/2005	Khá	Tốt	HSTT

**DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021**

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
20387	586	10A23	Tất Kim Đạt	Nam	15/12/2005	Khá	Tốt	HSTT
20389	587	10A23	Trần Anh Khoa	Nam	30/06/2005	Khá	Tốt	HSTT
20390	588	10A23	Ngô Huỳnh Lâm	Nam	03/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
20393	589	10A23	Lê Hoàng Bảo Ngọc	Nữ	15/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
20394	590	10A23	Trần Bách Nguyên	Nam	01/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
20395	591	10A23	Trần Thục Nguyên	Nữ	02/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
20397	592	10A23	Trần Lê Thiên Nhận	Nữ	28/01/2005	Khá	Tốt	HSTT
20398	593	10A23	Lâm Thị Hân Nhi	Nữ	18/10/2005	Khá	Tốt	HSTT
20399	594	10A23	Trần Dũng Phong	Nam	04/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
20404	595	10A23	Lâm Chí Tài	Nam	10/03/2005	Khá	Tốt	HSTT
20405	596	10A23	Hứa Trường Thành	Nam	13/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
20406	597	10A23	Nguyễn Hạo Thiên	Nam	12/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
20411	598	10A23	Thái Mỹ Trân	Nữ	28/09/2005	Khá	Tốt	HSTT
20413	599	10A23	Nguyễn Đức Trí	Nam	03/08/2005	Khá	Tốt	HSTT
20417	600	10A23	Trang Tuấn Vinh	Nam	13/07/2005	Khá	Tốt	HSTT
20418	601	10A23	Ngô Thảo Vy	Nữ	05/11/2005	Khá	Tốt	HSTT
20419	602	10A23	Nguyễn Huỳnh Thụy Vy	Nữ	23/02/2005	Khá	Tốt	HSTT
20420	603	10A23	Nguyễn Phạm Tường Vy	Nữ	29/05/2005	Khá	Tốt	HSTT
17269	604	11A1	Đỗ Hoàng Anh	Nam	22/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
17270	605	11A1	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	Nam	27/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17271	606	11A1	Nguyễn Hoàng Bảo	Nam	15/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
17273	607	11A1	Dương Quốc Bảo	Nam	14/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
17274	608	11A1	Nguyễn Thị Minh Châu	Nữ	13/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17276	609	11A1	Nguyễn Hoàng Dung	Nữ	26/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
17277	610	11A1	Trần Khánh Duy	Nam	08/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
17278	611	11A1	Nguyễn Thị Thanh Hân	Nữ	01/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17279	612	11A1	La Kim Hiền	Nam	26/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
17285	613	11A1	Lâm Hoàng Khang	Nam	05/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
18347	614	11A1	Tăng Anh Kiệt	Nam	02/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17288	615	11A1	Huỳnh Phước Lộc	Nam	30/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
17291	616	11A1	Châu Phương Nam	Nam	19/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
17293	617	11A1	Nguyễn Hoàng Hiếu Nghĩa	Nam	24/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
17295	618	11A1	Hứa Huỳnh Ngọc Nhi	Nữ	22/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
17299	619	11A1	Dương Thuận Phát	Nam	11/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17300	620	11A1	Đoàn Mã Thanh Phong	Nam	31/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
17301	621	11A1	La Kim Phú	Nam	26/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
17302	622	11A1	Nguyễn Hồng Phúc	Nam	07/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
17307	623	11A1	Châu Ngọc Song Thuận	Nam	02/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
18346	624	11A1	Trần Thị Thu Thủy	Nữ	06/05/2004	Khá	Tốt	HSTT

DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
17309	625	11A1	Huỳnh Đức Toàn	Nam	03/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
17312	626	11A1	Vương Quốc Uy	Nam	29/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
17314	627	11A2	Lê Thị Thúy An	Nữ	09/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17319	628	11A2	Ngô Lê Văn Đạt	Nam	09/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17321	629	11A2	Lưu Huỳnh Minh Hằng	Nữ	08/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
17323	630	11A2	Cao Hoàng Ngọc Hân	Nữ	06/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17325	631	11A2	Bành Kim Hiếu	Nam	31/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
17327	632	11A2	Nguyễn Linh Hoàng Huy	Nam	18/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
17329	633	11A2	Trần Thu Hương	Nữ	22/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17330	634	11A2	Vũ Nguyễn An Khang	Nam	24/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
17332	635	11A2	Hồ Anh Khoa	Nam	17/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
17333	636	11A2	Trần Thanh Khoa	Nam	19/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17335	637	11A2	Nguyễn Khánh Linh	Nữ	18/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
17337	638	11A2	Nguyễn Phan Tấn Lộc	Nam	11/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
17338	639	11A2	Trình Gia Mẫn	Nữ	16/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
17339	640	11A2	Nguyễn Ngọc Phương Nghi	Nữ	08/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
17341	641	11A2	Nguyễn Thị Thái Ngọc	Nữ	08/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
17342	642	11A2	Võ Phan Bích Như	Nữ	11/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
17345	643	11A2	Huỳnh Kim Phúc	Nữ	17/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17346	644	11A2	Trần Phúc	Nam	14/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
17347	645	11A2	Dương Nguyễn Nhật Quang	Nam	06/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17348	646	11A2	Dương Vĩ Quang	Nam	09/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17350	647	11A2	Trang Hữu Thịnh	Nam	19/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17352	648	11A2	Vũ Ngọc Đoan Trang	Nữ	14/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
17353	649	11A2	Nguyễn Ngọc Hồng Trân	Nữ	05/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17354	650	11A2	Trần Ngọc Như Trân	Nữ	25/02/2004	Khá	Khá	HSTT
17355	651	11A2	Huỳnh Nhân Trung	Nam	14/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17357	652	11A2	Trần Thanh Vân	Nữ	11/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
17358	653	11A3	Huỳnh Thái An	Nam	07/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
17359	654	11A3	Ngô Hoàng Kim Anh	Nữ	31/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
17360	655	11A3	Lạc Bội Bội	Nữ	23/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
17361	656	11A3	Huỳnh Tuấn Đình	Nam	05/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
17364	657	11A3	Phạm Vĩ Hào	Nam	29/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
17365	658	11A3	Nguyễn Mai Bảo Hân	Nữ	23/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
17366	659	11A3	Lý Quỳnh Hương	Nữ	10/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
17367	660	11A3	Phùng Bảo Khang	Nam	25/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17370	661	11A3	Nguyễn Gia Khôi	Nam	03/06/2004	Khá	Khá	HSTT
17373	662	11A3	Võ Thanh Lộc	Nam	18/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
17374	663	11A3	Hoàng Thắng Lợi	Nam	18/04/2004	Khá	Tốt	HSTT

**DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021**

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
17376	664	11A3	Trần Hào Nam	Nam	09/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
17377	665	11A3	Giang Huệ Như	Nữ	02/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
17378	666	11A3	Đoàn Quỳnh Như	Nữ	16/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
17380	667	11A3	Nguyễn Thành Phúc	Nam	27/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
17381	668	11A3	Mạnh Xuân Quý	Nam	24/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
17383	669	11A3	Trần Quý Sơn	Nam	17/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
17385	670	11A3	Tạ Phú Thái	Nam	27/10/2004	Khá	Khá	HSTT
17388	671	11A3	Dương Nguyễn Thuận Thiên	Nam	24/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
17389	672	11A3	La Gia Thiện	Nam	25/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17391	673	11A3	Trương Đình Anh Thy	Nữ	06/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
17393	674	11A3	Trần Tú Trinh	Nữ	11/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17395	675	11A3	Trần Thuận Trung	Nam	11/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17396	676	11A3	Ngô Tiến Trung	Nam	30/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
17397	677	11A3	Trần Minh Tùng	Nam	07/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
17398	678	11A3	Huỳnh Thị Thúy Vy	Nữ	28/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17399	679	11A3	Tạ Nguyễn Yến Vy	Nữ	18/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
17401	680	11A4	Võ Văn Quang Anh	Nam	08/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17402	681	11A4	Vương Vũ Bằng	Nam	07/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
17403	682	11A4	Quách Khả Doanh	Nữ	30/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17405	683	11A4	Lâm Chấn Đạt	Nam	19/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17406	684	11A4	Trần Văn Quốc Đạt	Nam	27/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17407	685	11A4	Đặng Trí Hải	Nam	17/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17408	686	11A4	Thang Gia Hân	Nữ	21/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
17410	687	11A4	Phan Bách Hợp	Nữ	29/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17411	688	11A4	Tạ Kim Hùng	Nam	20/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
17412	689	11A4	Đặng Võ Quang Huy	Nam	27/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
17413	690	11A4	Nguyễn Trần Quỳnh Hương	Nữ	04/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
17414	691	11A4	Lâm Đình Đại Khá	Nam	13/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
17415	692	11A4	Nguyễn Gia Khang	Nam	30/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17416	693	11A4	Lâm Chánh Kiệt	Nam	24/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
17418	694	11A4	Nguyễn Thụy Ngọc Linh	Nữ	14/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
17419	695	11A4	Nguyễn Lê Phương Mỹ	Nữ	21/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
17421	696	11A4	Nguyễn Mác Minh Nghĩa	Nam	06/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
17423	697	11A4	Lý Chí Nguyên	Nam	23/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
18341	698	11A4	Ngao Khánh Như	Nữ	27/06/2004	Khá	Khá	HSTT
17427	699	11A4	Huỳnh Nhật Quang	Nam	27/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
17429	700	11A4	Võ Hữu Tài	Nam	11/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
17431	701	11A4	Tạ Hiền Thực	Nữ	22/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
17434	702	11A4	Nguyễn Ngọc Đoan Trang	Nữ	03/02/2004	Khá	Tốt	HSTT

**DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021**

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
17436	703	11A4	Phạm Thị Bảo Trân	Nữ	02/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
17437	704	11A4	Võ Minh Trí	Nam	23/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
17438	705	11A4	Lầu Vi Tường	Nam	05/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
17441	706	11A4	Nguyễn Thị Yến Vy	Nữ	07/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17442	707	11A5	Do Thịnh An	Nam	18/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
17443	708	11A5	Nguyễn Công Hoàng Anh	Nam	08/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
17446	709	11A5	Trịnh Phát Đạt	Nam	09/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
17452	710	11A5	Hồ Văn Hùng	Nam	17/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17453	711	11A5	Vũ Bảo Huy	Nam	02/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
17454	712	11A5	Lư Gia Huy	Nam	12/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17455	713	11A5	Mã Văn Khải	Nam	15/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
17456	714	11A5	Trương Nguyễn Hoàng Khang	Nam	08/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
17457	715	11A5	Trần Anh Khoa	Nam	03/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17458	716	11A5	Kỳ Tiểu Long	Nam	09/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
17459	717	11A5	Nguyễn Ngọc Khánh Ngân	Nữ	25/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
17460	718	11A5	Huỳnh Phụng Nghi	Nữ	27/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
17461	719	11A5	Diệp Bội Ngọc	Nữ	24/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
17462	720	11A5	Lê Lâm Như Ngọc	Nữ	03/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17463	721	11A5	Lê Văn Thanh Nguyên	Nam	28/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17466	722	11A5	Bùi Phạm Quỳnh Như	Nữ	21/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17467	723	11A5	Lý Triệu Minh Nhựt	Nam	28/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
17468	724	11A5	Nguyễn Tâm Quý	Nam	01/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17469	725	11A5	Nguyễn Ngô Thanh Quỳnh	Nữ	11/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
17470	726	11A5	Phạm Thị Như Tâm	Nữ	30/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
17471	727	11A5	Lâm Nhật Tân	Nam	19/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
17472	728	11A5	Lâm Quang Thái	Nam	14/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
17856	729	11A5	Đoàn Lê Hồng Thẩm	Nữ	28/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
17473	730	11A5	Nguyễn Quốc Thịnh	Nam	23/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
17474	731	11A5	Bùi Thị Minh Thư	Nữ	11/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
18348	732	11A5	Phan Quỳnh Cẩm Thy	Nam	23/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
17476	733	11A5	Phạm Ngọc Trang	Nữ	31/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
17478	734	11A5	Đặng Nguyễn Thanh Trúc	Nữ	16/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
17480	735	11A5	Nguyễn Bảo Hoàn Vũ	Nam	12/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
17482	736	11A5	Nguyễn Ngọc Hải Vy	Nữ	15/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17485	737	11A6	Phan Hoài Bảo	Nam	09/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
17488	738	11A6	Trần Thành Công	Nam	19/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
17489	739	11A6	Võ Thành Đạt	Nam	06/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17494	740	11A6	Triệu Quốc Hưng	Nam	19/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
17495	741	11A6	Nguyễn Đức Minh Khôi	Nam	21/07/2004	Khá	Tốt	HSTT

**DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021**

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
17496	742	11A6	Đào Thiên Kim	Nữ	24/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
17497	743	11A6	Trần Nhã Linh	Nữ	29/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
17502	744	11A6	Đỗ Phạm Bảo Ngọc	Nữ	10/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17505	745	11A6	Vũ Xuân Phát	Nam	03/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17506	746	11A6	Đặng Trần Phú	Nam	03/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
17508	747	11A6	Trần Đặng Vinh Quang	Nam	20/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17510	748	11A6	Nguyễn Ngọc Sơn	Nam	23/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17511	749	11A6	Đào Thiên Sương	Nam	25/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
17512	750	11A6	Lưu Tùng Thoại	Nam	26/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17513	751	11A6	Hoàng Minh Thư	Nữ	16/03/2004	Khá	Khá	HSTT
18338	752	11A6	Trần Huỳnh Minh Thư	Nữ	27/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17517	753	11A6	Hồng Đỗ Minh Trí	Nam	15/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
17522	754	11A6	Võ Thành Vinh	Nam	08/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
17528	755	11A7	Thái Trần Khiết Anh	Nữ	01/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
17530	756	11A7	Vương Quốc Bảo	Nam	30/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17531	757	11A7	Trần Khánh Duy	Nam	19/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
17532	758	11A7	Nguyễn Kiều Giang	Nữ	21/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
17534	759	11A7	Nguyễn Phạm Ngọc Hiếu	Nam	11/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
17535	760	11A7	Du Diệu Hoàng	Nam	17/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
17536	761	11A7	Võ Minh Hoàng	Nam	06/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17537	762	11A7	Trần Đức Huy	Nam	06/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
17538	763	11A7	Trần Ngọc Huy	Nam	07/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
17539	764	11A7	Lê Thanh Khải	Nam	19/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
17540	765	11A7	Trần Gia Khang	Nam	30/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
17541	766	11A7	Lê Bảo Khoa	Nam	15/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17545	767	11A7	Trần Gia Lạc	Nam	30/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
17547	768	11A7	Nguyễn Thanh Thiện Long	Nam	08/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17548	769	11A7	Huỳnh Duy Luận	Nam	27/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
17549	770	11A7	Châu Mẫn	Nữ	08/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17551	771	11A7	Lưu Quý Nghi	Nữ	25/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
17558	772	11A7	Trần Hữu Thắng	Nam	01/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17560	773	11A7	Nguyễn Trọng Tín	Nam	29/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
17562	774	11A7	Đỗ Cao Lâm Trang	Nữ	15/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
17565	775	11A7	Nguyễn Hoàng Trí	Nam	26/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
17567	776	11A7	Nguyễn Văn Ý Vy	Nữ	02/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
17570	777	11A8	Lâm Vĩnh Cường	Nam	11/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
17572	778	11A8	Nguyễn Thanh Ngân Hà	Nữ	21/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17574	779	11A8	Nguyễn Hoàng Gia Huy	Nam	20/12/2004	Khá	Khá	HSTT
17576	780	11A8	Nguyễn Duy Đăng Khoa	Nam	30/08/2004	Khá	Tốt	HSTT

**DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021**

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
17578	781	11A8	Nguyễn Khánh Linh	Nữ	30/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
17579	782	11A8	Huỳnh Kim Lộc	Nữ	14/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
17581	783	11A8	Tất Gia Lương	Nam	16/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
17593	784	11A8	Phạm Công Quyền	Nam	13/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
17599	785	11A8	Đỗ Minh Thuận	Nam	13/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
17600	786	11A8	Lý Vĩnh Thuận	Nam	26/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
17601	787	11A8	Đào Minh Thư	Nữ	23/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17602	788	11A8	Nguyễn Bùi Trúc Tiên	Nữ	21/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
17604	789	11A8	Nguyễn Thiện Triệu	Nam	14/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17606	790	11A8	Hứa Gia Tuấn	Nam	18/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17607	791	11A8	Dương Tú Văn	Nữ	16/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
17609	792	11A8	Ôn Như Ý	Nữ	17/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17611	793	11A9	Nguyễn Hồng Xuân An	Nữ	19/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
17615	794	11A9	Nguyễn Ngọc Chu Ân	Nữ	19/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17616	795	11A9	Tạ Trần Gia Bảo	Nam	06/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17618	796	11A9	Lê Hùng Dũng	Nam	10/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
17619	797	11A9	Chung Tường Đăng	Nam	17/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
17620	798	11A9	Chiêu Lê Hoài Đức	Nam	05/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
17621	799	11A9	Trần Xuân Hoàn	Nam	26/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
18339	800	11A9	Võ Gia Huy	Nam	05/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
17624	801	11A9	Nguyễn Viên Luận Khải	Nam	02/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
17626	802	11A9	Lê Duy Đăng Khoa	Nam	21/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
17627	803	11A9	Trương Tiêu Tuấn Khoa	Nam	01/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
17629	804	11A9	Nguyễn Ngọc Phương Linh	Nữ	25/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
17630	805	11A9	Nguyễn Ngọc Long	Nam	07/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
17631	806	11A9	Lưu Ngọc Mẫn	Nữ	18/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17634	807	11A9	Tạ Lê Nghĩa	Nam	29/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
17635	808	11A9	Trần Khôi Nguyên	Nam	03/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
17636	809	11A9	Thái Ngọc Thảo Nguyên	Nữ	08/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
18332	810	11A9	Bùi Thị Hồng Nguyệt	Nữ	09/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
17637	811	11A9	Trần Minh Nhật	Nam	10/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
17638	812	11A9	Thang Bảo Nhi	Nữ	01/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17640	813	11A9	Quách Ngọc Như	Nữ	28/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17641	814	11A9	Ngũ Tấn Oai	Nam	29/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
17642	815	11A9	Văn Thị Kim Quỳnh	Nữ	04/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
17643	816	11A9	Nguyễn Phan Như Quỳnh	Nữ	05/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
17647	817	11A9	Phạm Ngọc Thanh Thảo	Nữ	22/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
17648	818	11A9	Nguyễn Ngọc Anh Thư	Nữ	28/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
17649	819	11A9	Vương Ngọc Tiến	Nam	07/11/2004	Khá	Tốt	HSTT

DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
17650	820	11A9	Ngô Nguyễn Đoàn Trang	Nữ	04/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
17652	821	11A9	Lê Đình Trung	Nam	01/06/2004	Khá	Khá	HSTT
17657	822	11A10	Hoàng Phương Anh	Nữ	11/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17659	823	11A10	Nguyễn Huỳnh Gia Bảo	Nam	12/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
17661	824	11A10	Đào Thiên Chí	Nam	25/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
17663	825	11A10	Võ Lê Hương Giang	Nữ	11/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17665	826	11A10	Vũ Hoàng Quốc Hiệp	Nam	16/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
17667	827	11A10	Nguyễn Minh Hoàng	Nam	18/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
17668	828	11A10	Hồ Lê Anh Huy	Nam	20/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
17669	829	11A10	Trần Gia Huy	Nam	26/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
17673	830	11A10	Trương Ngọc Phương Linh	Nữ	20/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17675	831	11A10	Lê Việt Phi Long	Nam	31/01/2004	Khá	Khá	HSTT
17677	832	11A10	Nguyễn Thị Mai Ly	Nữ	18/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17678	833	11A10	Trần Thị Ngọc Minh	Nữ	28/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
17679	834	11A10	Tất Thực Mỹ	Nữ	09/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17682	835	11A10	Khuru Bội Nghi	Nữ	23/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
17683	836	11A10	Nguyễn Trí Nguyên	Nam	25/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17684	837	11A10	Nguyễn Trần Bảo Nhi	Nữ	30/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
17690	838	11A10	Nguyễn Trần Hải Thụy	Nữ	04/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
17693	839	11A10	Huỳnh Nguyễn Bảo Trân	Nữ	16/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
17696	840	11A10	Trịnh Nguyễn Tường Vi	Nữ	28/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
17697	841	11A10	Bùi Lê Vy	Nữ	29/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
17698	842	11A10	Nguyễn Ngọc Thanh Vy	Nữ	05/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
17699	843	11A11	Phan Trần Khánh An	Nữ	30/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
17700	844	11A11	Đặng Thị Kim Anh	Nữ	18/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
17702	845	11A11	Nguyễn Gia Bảo	Nam	13/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
17703	846	11A11	Phương Hồng Gia Băng	Nữ	31/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
17704	847	11A11	Ngô Trọng Bằng	Nam	05/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17706	848	11A11	Vũ Thị Quỳnh Chi	Nữ	09/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
17707	849	11A11	Hoàng Lâm Giang	Nữ	29/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
17709	850	11A11	Trần Bùi Quang Huy	Nam	06/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17710	851	11A11	Nguyễn Minh Khánh	Nam	16/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
17711	852	11A11	Nguyễn Vũ Huy Khôi	Nam	24/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
17713	853	11A11	Trương Minh Lạc	Nam	19/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
17714	854	11A11	Lý Xuân Mai	Nữ	22/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
17715	855	11A11	Nguyễn Lê Khải Minh	Nam	15/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17717	856	11A11	Trần Tú Mỹ	Nữ	20/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
17718	857	11A11	Bành Hoàng Nam	Nam	26/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17720	858	11A11	Hồng Mỹ Ngân	Nữ	02/01/2004	Khá	Tốt	HSTT

DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
17721	859	11A11	Trần Giai Nghi	Nữ	13/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
17723	860	11A11	Trần Song Bảo Ngọc	Nữ	07/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
17724	861	11A11	Lư Yến Nhi	Nữ	29/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
17726	862	11A11	Lê Huỳnh Phương Như	Nữ	02/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17727	863	11A11	Huỳnh Nguyễn Anh Phú	Nam	09/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
17729	864	11A11	Nguyễn Hoàng Quân	Nam	16/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
17730	865	11A11	Nguyễn Thị Tuyết Quyên	Nữ	10/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
17732	866	11A11	Phan Nguyễn Phương Thảo	Nữ	05/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
17733	867	11A11	Lê Ngọc Thanh Thảo	Nữ	17/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17734	868	11A11	Phạm Hoàng Thuận	Nam	24/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17735	869	11A11	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Nữ	06/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17738	870	11A11	Nguyễn Mộng Trâm	Nữ	14/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
17740	871	11A11	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	Nữ	28/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
17742	872	11A11	Nguyễn Thúy Vy	Nữ	23/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
17744	873	11A12	Trần Bảo An	Nam	10/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
17745	874	11A12	Bùi Hoàng Anh	Nữ	16/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
17756	875	11A12	Hồng Phúc Khang	Nam	20/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
17761	876	11A12	Nguyễn Khánh Linh	Nữ	04/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17762	877	11A12	Nguyễn Hoàng Phương Linh	Nữ	20/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17763	878	11A12	Trần Nguyễn Hoàng Long	Nam	09/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
17764	879	11A12	Trần Tấn Lộc	Nam	09/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
17767	880	11A12	Phạm Hoàng Thiên Ngọc	Nữ	10/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
17768	881	11A12	Đỗ Thị Tâm Như	Nữ	05/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
17770	882	11A12	Võ Thị Kiều Oanh	Nữ	12/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
17774	883	11A12	Lê Ngọc Sang	Nam	06/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
17775	884	11A12	Lại Minh Thanh	Nữ	15/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
17776	885	11A12	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Nữ	15/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
17777	886	11A12	Võ Hiếu Thiên	Nam	30/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
17778	887	11A12	Huỳnh Nguyễn Ngọc Thúy	Nữ	30/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
17780	888	11A12	Trần Nhật Minh Thư	Nữ	15/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17781	889	11A12	Huỳnh Huỳnh Tiến	Nam	22/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17782	890	11A12	Nguyễn Thùy Trang	Nữ	13/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
17785	891	11A12	Huỳnh Ngọc Phương Vi	Nữ	22/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
17786	892	11A12	Lê Nguyên Vũ	Nam	07/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
17787	893	11A12	Kiều Bảo Vy	Nữ	09/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
17788	894	11A12	Nguyễn Ngọc Phương Vy	Nữ	17/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17789	895	11A13	Nguyễn Thị Thúy Ái	Nữ	27/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
17790	896	11A13	Nguyễn Thị Hoàng An	Nữ	13/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
17793	897	11A13	Nguyễn Phan Gia Bảo	Nam	03/03/2004	Khá	Tốt	HSTT

DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
17794	898	11A13	Võ Zoãn Yên Bình	Nữ	24/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
17796	899	11A13	Phạm Minh Tú Chi	Nữ	13/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17799	900	11A13	Nguyễn Thuỳ Dương	Nữ	30/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
17800	901	11A13	Nguyễn Lê Khả Hân	Nữ	21/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
17802	902	11A13	Lê Thị Thu Hiền	Nữ	19/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17803	903	11A13	Tạ Quốc Hùng	Nam	11/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17805	904	11A13	Huỳnh Trần Minh Khang	Nam	28/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
17806	905	11A13	Trịnh Thị Quốc Khánh	Nữ	02/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17807	906	11A13	Lê Minh Đăng Khoa	Nam	20/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
17808	907	11A13	Nguyễn Anh Kiệt	Nam	13/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
17811	908	11A13	Lư Kim Ngọc	Nữ	15/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17813	909	11A13	Nguyễn Hoài Trúc Nhi	Nữ	20/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
18352	910	11A13	Nguyễn Hồng Nhung	Nữ	26/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
17816	911	11A13	Huỳnh Đặng Lan Phương	Nữ	24/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
17817	912	11A13	Tô Ngọc Quế	Nữ	14/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
17818	913	11A13	Huỳnh Thị Thảo Quyên	Nữ	13/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
17819	914	11A13	Nguyễn Phương Quỳnh	Nữ	01/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
17820	915	11A13	Ngô Thanh Sơn	Nam	05/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
17824	916	11A13	Đỗ Minh Thuận	Nam	19/03/2004	Khá	Khá	HSTT
17826	917	11A13	Lương Hồng Anh Thư	Nữ	03/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
17830	918	11A13	Lưu Thị Huyền Trân	Nữ	16/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17831	919	11A13	Lục Nhã Vy	Nữ	25/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
17832	920	11A13	Bùi Ngọc Phương Vy	Nữ	10/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
17833	921	11A13	Trương Trần Bạch Xuyên	Nữ	27/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
17834	922	11A14	Chữ Mai Anh	Nữ	26/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
17836	923	11A14	Thái Gia Ân	Nữ	23/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17842	924	11A14	Lê Mai Quỳnh Giang	Nữ	21/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17843	925	11A14	Nguyễn Phúc Hồng Hà	Nữ	17/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17846	926	11A14	Trần Gia Huyền	Nữ	07/09/2004	Khá	Khá	HSTT
17847	927	11A14	Lâm Trúc Mai	Nữ	15/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
17848	928	11A14	Nguyễn Võ Kim Ngân	Nữ	27/07/2003	Giỏi	Khá	HSTT
17851	929	11A14	Nguyễn Uyên Nhi	Nữ	06/07/2004	Khá	Khá	HSTT
17852	930	11A14	Lê Thị Hồng Phúc	Nữ	28/10/2004	Khá	Khá	HSTT
17853	931	11A14	Nguyễn Ngọc Phương Quỳnh	Nữ	16/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17854	932	11A14	Nguyễn Lê Sang	Nam	12/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17859	933	11A14	Đào Quốc Thuận	Nam	04/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
17860	934	11A14	Phan Nguyễn Diệu Thuy	Nữ	16/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17862	935	11A14	Nguyễn Minh Thư	Nữ	14/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
17864	936	11A14	Trần Trí Toàn	Nam	26/01/2004	Khá	Tốt	HSTT

DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
17867	937	11A14	Nguyễn Thị Phương Trúc	Nữ	21/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
17870	938	11A14	Lê Bích Tuyền	Nữ	17/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
17872	939	11A14	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	Nữ	23/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
17874	940	11A14	Tăng Nguyễn Tường Vi	Nữ	31/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17876	941	11A14	Võ Thanh Xuân	Nữ	23/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17878	942	11A14	Lâm Tiểu Yến	Nữ	27/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
17614	943	11A15	Huỳnh Phương Anh	Nữ	11/08/2004	Khá	Khá	HSTT
17880	944	11A15	Phan Việt Bách	Nam	25/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
17881	945	11A15	Phạm Tăng Gia Bảo	Nam	16/11/2004	Khá	Khá	HSTT
17882	946	11A15	Huỳnh Minh Châu	Nữ	16/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
17883	947	11A15	Nguyễn Ngọc Minh Châu	Nữ	15/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17884	948	11A15	Phạm Đình Cường	Nam	08/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
17887	949	11A15	Nguyễn Ngọc Ngân Đình	Nữ	24/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
17890	950	11A15	Trần Gia Huy	Nam	11/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17893	951	11A15	Phạm Nguyễn Gia Khang	Nam	07/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
17894	952	11A15	Nguyễn Hà Vĩnh Khang	Nam	07/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17895	953	11A15	Nguyễn Đức Khôi	Nam	01/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
17897	954	11A15	Dương Chung Kiệt	Nam	23/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
17899	955	11A15	Phạm Cao Minh	Nam	18/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
17900	956	11A15	Nguyễn Công Minh	Nam	31/03/2004	Khá	Khá	HSTT
17901	957	11A15	Lê Võ Nhật Minh	Nam	25/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17903	958	11A15	Lý Thích Hoàn Nguyên	Nam	02/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
17906	959	11A15	Trần Huyền Thảo Nguyên	Nữ	17/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17909	960	11A15	Tất Bửu Nhi	Nữ	14/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
17912	961	11A15	Phạm Bảo Như	Nữ	16/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
17914	962	11A15	Lê Đức Phát	Nam	12/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
17915	963	11A15	Nguyễn Thanh Quang	Nam	27/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
17918	964	11A15	Huỳnh Trí Thiện	Nam	13/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17920	965	11A15	Trần Quốc Thịnh	Nam	02/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
17921	966	11A15	Huỳnh Minh Thy	Nữ	29/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17925	967	11A15	Đoàn Nguyễn Ngọc Tú	Nam	17/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17927	968	11A16	Văn Quỳnh Quế Anh	Nữ	06/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
17929	969	11A16	Quách Ngọc Châu	Nữ	27/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17931	970	11A16	Nguyễn Hoàng Bảo Duy	Nam	12/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
17932	971	11A16	Tô Mỹ Duyên	Nữ	25/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
17933	972	11A16	Huỳnh Đỗ Ngọc Duyên	Nữ	20/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
17935	973	11A16	Lý Gia Hân	Nữ	27/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
17936	974	11A16	Lương Thị Hồng Hân	Nữ	03/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
17938	975	11A16	Phùng Vĩ Huân	Nam	16/05/2004	Khá	Tốt	HSTT

**DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021**

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
17939	976	11A16	Huỳnh Thị Y Huệ	Nữ	11/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
17940	977	11A16	Bùi Vũ Hùng	Nam	16/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
17941	978	11A16	Lý Diệu Huy	Nam	20/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
17942	979	11A16	Trương Quốc Huy	Nam	14/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
17945	980	11A16	Liều Đăng Khôi	Nam	01/08/2004	Khá	Khá	HSTT
17946	981	11A16	Quang Mỹ Kỳ	Nữ	03/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17947	982	11A16	Trần Dương Ánh Linh	Nữ	26/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
17950	983	11A16	Trần Đoàn Mỹ Ngân	Nữ	10/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
17952	984	11A16	Trịnh Gia Nghi	Nữ	22/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17954	985	11A16	Nguyễn Trần Uyên Nghi	Nữ	29/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
17955	986	11A16	Hồng Bảo Ngọc	Nữ	31/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
17956	987	11A16	Nguyễn Hồng Ngọc	Nữ	29/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
17957	988	11A16	Huỳnh Nguyễn Thanh Nhã	Nữ	24/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
17959	989	11A16	Giang Thục Nhi	Nữ	22/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
17961	990	11A16	Nguyễn Huỳnh Phi Như	Nữ	03/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17962	991	11A16	Nguyễn Hoàng Phúc	Nam	27/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
17966	992	11A16	Lê Ngọc Anh Thư	Nữ	19/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
17967	993	11A16	Võ Ngọc Thanh Trúc	Nữ	11/08/2004	Khá	Khá	HSTT
17968	994	11A16	Lê Phước Vinh	Nam	27/12/2004	Khá	Khá	HSTT
17969	995	11A16	Nguyễn Phương Vy	Nữ	18/09/2004	Khá	Khá	HSTT
17970	996	11A16	Phạm Hoàng Trúc Vy	Nữ	16/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17971	997	11A17	Trần Hoàng Bảo Anh	Nữ	10/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
17974	998	11A17	Phạm Lại Thành Đạt	Nam	06/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17975	999	11A17	Trương Ngọc Giàu	Nữ	20/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
17976	1000	11A17	Lưu Gia Hân	Nữ	09/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17977	1001	11A17	Đặng Kim Hân	Nữ	23/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
17978	1002	11A17	Nguyễn Xuân Huy	Nam	10/01/2004	Khá	Khá	HSTT
18344	1003	11A17	Võ Nguyễn Quỳnh Hương	Nữ	29/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17980	1004	11A17	Võ Nguyên Khang	Nam	10/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
17985	1005	11A17	Đặng Tuấn Kiệt	Nam	07/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17987	1006	11A17	Võ Hà Huệ Lâm	Nữ	23/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17989	1007	11A17	Trần Thị Thùy Linh	Nữ	10/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17990	1008	11A17	Đỗ Thị Tuyết Loan	Nữ	28/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
17992	1009	11A17	Nguyễn Võ Ngọc Lợi	Nữ	30/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
17994	1010	11A17	Bạch Bình Luân	Nam	20/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
17997	1011	11A17	Võ Thu Ngân	Nữ	28/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17998	1012	11A17	Trịnh Bảo Nghi	Nữ	03/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
17999	1013	11A17	Nguyễn Mẫn Nghi	Nữ	29/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
18004	1014	11A17	Trần Yến Nhi	Nữ	17/09/2004	Khá	Tốt	HSTT

**DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021**

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
18005	1015	11A17	Ngô Mỹ Nhung	Nữ	29/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
18006	1016	11A17	Ngô Thiên Phúc	Nam	05/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
18007	1017	11A17	Lê Văn Phúc	Nam	24/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
18009	1018	11A17	Phan Đặng Ngọc Quyên	Nữ	14/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
18011	1019	11A17	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Nữ	16/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
18012	1020	11A17	Trần Nguyễn Khánh Vy	Nữ	31/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
18014	1021	11A17	Từ Gia Yến	Nữ	11/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
18015	1022	11A17	Lâm Ngọc Yến	Nữ	25/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
18016	1023	11A18	Vương Huỳnh Lâm Anh	Nữ	10/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
18020	1024	11A18	Châu Phương Đạt	Nam	29/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
18021	1025	11A18	Nguyễn Khắc Minh Khôi	Nam	16/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
18022	1026	11A18	Nguyễn Thị Thùy Linh	Nữ	05/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
18024	1027	11A18	Đông Vĩ Lương	Nam	16/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
18025	1028	11A18	Lê Thị Ngọc Mai	Nữ	04/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
18027	1029	11A18	Trương Huỳnh Thiện Mỹ	Nữ	29/03/2004	Khá	Khá	HSTT
18031	1030	11A18	Lê Thái Đông Nghi	Nữ	23/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
18034	1031	11A18	Nguyễn Phương Yến Ngọc	Nữ	15/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
18035	1032	11A18	Nguyễn An Lộc Nhi	Nữ	12/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
18040	1033	11A18	Đỗ Quang Thắng	Nam	26/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
18042	1034	11A18	Nguyễn Ngọc Anh Thư	Nữ	02/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
18043	1035	11A18	Trần Thủy Tiên	Nữ	16/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
18044	1036	11A18	Thái Thị Ngọc Trâm	Nữ	14/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
18045	1037	11A18	Lư Ngọc Trân	Nữ	03/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
18046	1038	11A18	Châu Quế Trân	Nữ	23/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
18047	1039	11A18	Trương Lệ Trinh	Nữ	24/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
18048	1040	11A18	Nguyễn Phương Trinh	Nữ	02/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
18050	1041	11A18	Diệp Hoàng Trúc	Nữ	03/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
18051	1042	11A18	Lê Trần Minh Trung	Nam	26/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
18052	1043	11A18	Phạm Quốc Tuấn	Nam	28/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
18053	1044	11A18	Trần Tú Văn	Nữ	15/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
18055	1045	11A18	Lê Thành Vinh	Nam	17/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
18056	1046	11A18	Trần Ngọc Thúy Vy	Nữ	02/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
18058	1047	11A18	Trần Triều Vỹ	Nữ	15/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
18061	1048	11A19	Đỗ Phan Minh Anh	Nữ	27/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
18062	1049	11A19	Nguyễn Từ Trâm Anh	Nữ	26/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
18063	1050	11A19	Nguyễn Gia Bảo	Nam	16/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
18064	1051	11A19	Huỳnh Phúc Bảo	Nam	02/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
18067	1052	11A19	Nguyễn Trần Hữu Đức	Nam	27/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
18071	1053	11A19	Huỳnh Gia Hân	Nữ	12/02/2004	Khá	Tốt	HSTT

DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
18072	1054	11A19	Huỳnh Ngọc Huệ	Nữ	20/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
18073	1055	11A19	Lại Minh Hưng	Nam	19/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
18074	1056	11A19	Ngô Tuấn Hưng	Nam	02/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
18075	1057	11A19	Đỗ Nguyễn Minh Hương	Nữ	07/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
18076	1058	11A19	Đào Khánh Linh	Nữ	31/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
18077	1059	11A19	Lâm Yến Linh	Nữ	11/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
18079	1060	11A19	Nguyễn Hữu Nhật	Nam	16/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
18080	1061	11A19	Nguyễn Ngọc Lan Nhi	Nữ	29/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
18081	1062	11A19	Nguyễn Trần Phương Nhi	Nữ	16/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
18082	1063	11A19	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	Nữ	03/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
18083	1064	11A19	Vũ Linh Như	Nữ	17/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
18084	1065	11A19	Trần Ngọc Tuyết Như	Nữ	12/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
18086	1066	11A19	Lê Diễm Phương	Nữ	15/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
18087	1067	11A19	Nguyễn Trần Đình Phương	Nam	22/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
18088	1068	11A19	Phạm Huỳnh Thái Sơn	Nam	27/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
18090	1069	11A19	Lữ Trần Thanh Tâm	Nữ	01/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
18091	1070	11A19	Trần Thị Hồng Thanh	Nữ	14/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
18092	1071	11A19	Trần Kim Thanh	Nữ	09/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
18095	1072	11A19	Nguyễn Thị Phương Thảo	Nữ	06/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
18097	1073	11A19	Trần Nhật Anh Thư	Nữ	25/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
18100	1074	11A19	Đoàn Thanh Trúc	Nữ	17/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
18102	1075	11A19	Huỳnh Thị Trúc Vy	Nữ	23/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
18105	1076	11A19	Tchênh Hoàng Hải Yến	Nữ	17/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
18106	1077	11A20	Huỳnh Ngọc Khánh An	Nữ	24/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
18107	1078	11A20	Lê Nguyễn Hồng Anh	Nữ	10/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
18108	1079	11A20	Diệp Tâm Chi	Nữ	09/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
18109	1080	11A20	Chen Hung Fei	Nữ	20/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
18110	1081	11A20	Huỳnh Nguyễn Yến Giào	Nữ	28/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
18111	1082	11A20	Chen Lợi Huyền	Nữ	30/06/2004	Khá	Khá	HSTT
18112	1083	11A20	Quách Chí Lợi	Nam	05/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
18113	1084	11A20	Huỳnh Xuân Mai	Nữ	07/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
18115	1085	11A20	Phan Minh Mẫn	Nam	05/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
18116	1086	11A20	Trần Thu Ngân	Nữ	14/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
18117	1087	11A20	Nguyễn Lê Huỳnh Ngọc	Nữ	07/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
18118	1088	11A20	Lê Cao Thảo Nguyên	Nữ	08/09/2004	Khá	Khá	HSTT
18120	1089	11A20	Đặng Mẫn Nhi	Nữ	06/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
18122	1090	11A20	Nguyễn Hồ Phương Như	Nữ	16/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
18123	1091	11A20	Nguyễn Phan Tấn Phát	Nam	06/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
18124	1092	11A20	Bùi Triệu Phát	Nam	08/10/2004	Khá	Khá	HSTT

**DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021**

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
18125	1093	11A20	Đặng Hoàng Phúc	Nam	14/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
18126	1094	11A20	Võ Thiên Phúc	Nam	08/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
18127	1095	11A20	Phạm Vũ Uyên Phương	Nữ	20/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
18128	1096	11A20	Tiêu Trần Vân Phương	Nữ	10/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
18130	1097	11A20	Trần Lê Minh Quân	Nam	08/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
18131	1098	11A20	Vương Tuyết Quân	Nữ	02/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
18133	1099	11A20	Trần Thụy Phương Quỳnh	Nữ	04/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
18134	1100	11A20	Phùng Ái San	Nữ	06/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
18135	1101	11A20	Lê Minh Hải Sơn	Nam	05/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
18137	1102	11A20	Trương Anh Tâm	Nam	18/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
18141	1103	11A20	Trần Anh Thư	Nữ	19/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
18142	1104	11A20	Nguyễn Hà Minh Thư	Nữ	02/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
18144	1105	11A20	Nguyễn Huỳnh Bình Tiến	Nam	03/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
18146	1106	11A20	Lữ Minh Tín	Nam	03/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
18148	1107	11A20	Trương Hồng Trà	Nữ	02/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
18149	1108	11A20	Tăng Liêm Trí	Nam	12/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
18152	1109	11A21	Phan Hoài An	Nữ	05/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
18159	1110	11A21	Quách Kỳ Hiệp	Nam	14/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
18161	1111	11A21	Lý Gia Hoàng	Nam	20/02/2004	Khá	Khá	HSTT
18163	1112	11A21	Phạm Quỳnh Hương	Nữ	15/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
18164	1113	11A21	Lê Hoàng Khang	Nam	03/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
18165	1114	11A21	Nguyễn Đăng Khoa	Nam	03/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
18166	1115	11A21	Tạ Vĩ Kiệt	Nam	07/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
18167	1116	11A21	Huỳnh Bích Kỳ	Nữ	25/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
18170	1117	11A21	Nguyễn Quốc Lộc	Nam	22/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
18171	1118	11A21	Phan Tấn Lộc	Nam	04/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
18175	1119	11A21	Trần Thùy Xuân Ngọc	Nữ	30/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
18177	1120	11A21	Huỳnh Thục Nhân	Nữ	13/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
18179	1121	11A21	Nguyễn Thị Quỳnh Như	Nữ	24/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
18180	1122	11A21	Huỳnh Thị Hà Ni	Nữ	08/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
18184	1123	11A21	Trần Hoài Thi	Nữ	01/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
18186	1124	11A21	Ngũ Ngọc Thủy	Nữ	21/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
18187	1125	11A21	Trương Mỹ Tiên	Nữ	02/06/2004	Khá	Khá	HSTT
18188	1126	11A21	Phạm Ngọc Đoan Trang	Nữ	27/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
18189	1127	11A21	Phạm Ngọc Bích Trâm	Nữ	26/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
18191	1128	11A21	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	Nữ	27/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
18192	1129	11A21	Phan Thanh Trọng	Nam	28/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
18193	1130	11A21	Trần Quốc Anh Tú	Nam	15/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
18195	1131	11A21	Hồ Xuân Quang Vinh	Nam	11/08/2004	Khá	Tốt	HSTT

**DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021**

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
18198	1132	11A22	Nguyễn Phương Anh	Nữ	14/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
18199	1133	11A22	Trương Mỹ Ân	Nữ	20/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
18200	1134	11A22	Mạch Quế Ân	Nữ	23/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
18201	1135	11A22	Lê Duy Bảo	Nam	12/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
18202	1136	11A22	Vũ Nhất Thiên Bảo	Nam	14/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
18205	1137	11A22	Mã Đức Cường	Nam	03/06/2004	Khá	Khá	HSTT
18206	1138	11A22	Phạm Quốc Cường	Nam	15/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
18209	1139	11A22	Đinh Trần Khánh Dư	Nữ	27/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
18210	1140	11A22	Tô Minh Hiếu	Nam	13/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
18213	1141	11A22	Võ Băng Kiên	Nữ	17/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
18215	1142	11A22	Nguyễn Ngọc Hoàng Kim	Nữ	22/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
18216	1143	11A22	Thái Gia Linh	Nữ	19/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
18217	1144	11A22	Phạm Ngọc Lộc	Nam	01/05/2004	Khá	Khá	HSTT
18220	1145	11A22	Thái Thắng Lợi	Nam	07/10/2004	Khá	Khá	HSTT
18221	1146	11A22	Trần Vũ Lương	Nam	23/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
18222	1147	11A22	Nguyễn Huệ Mẫn	Nữ	30/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
18224	1148	11A22	Châu Như Hải My	Nữ	18/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
18227	1149	11A22	Võ Thị Kiều Ngân	Nữ	18/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
18229	1150	11A22	Huỳnh Nhật Thanh Ngân	Nữ	05/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
17953	1151	11A22	Ngô Thục Nghi	Nữ	21/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
18231	1152	11A22	Đào Huệ Nhi	Nữ	25/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
18234	1153	11A22	Đặng Lê Minh Quang	Nam	26/05/2004	Khá	Khá	HSTT
18236	1154	11A22	Lai Chí Thịnh	Nam	13/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
18237	1155	11A22	Lê Thị Anh Thư	Nữ	03/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
18238	1156	11A22	Lý Minh Thư	Nữ	26/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
18239	1157	11A22	Lê Thị Thanh Tuyền	Nữ	07/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
18240	1158	11A22	Đỗ Lê Thúy Vy	Nữ	02/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
18242	1159	11A23	Hoàng Trịnh Thiên An	Nam	04/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
18243	1160	11A23	Trần Huỳnh Duy Anh	Nam	15/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
18244	1161	11A23	Dương Minh Anh	Nữ	28/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
18248	1162	11A23	Dương Tấn Đạt	Nam	24/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
18249	1163	11A23	Nhâm Thành Đạt	Nam	25/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
18250	1164	11A23	Nguyễn Hiếu Đức	Nam	09/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
18251	1165	11A23	Phạm Hưng Gia	Nam	05/03/2004	Khá	Tốt	HSTT
18253	1166	11A23	Nguyễn Thị Thanh Hà	Nữ	06/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
18254	1167	11A23	Nguyễn Minh Hải	Nam	20/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
18255	1168	11A23	Trần Nguyễn Xuân Hiệp	Nam	17/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
18264	1169	11A23	Nguyễn Trần Thảo Mi	Nữ	13/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
18266	1170	11A23	Lê Võ Hoàng Nam	Nam	01/07/2004	Khá	Tốt	HSTT

**DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021**

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
18269	1171	11A23	Nguyễn Hoàng Xuân Nhi	Nữ	23/06/2004	Khá	Tốt	HSTT
18270	1172	11A23	Trương Thiện Phúc	Nam	18/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
18272	1173	11A23	Nguyễn Bích Phượng	Nữ	25/08/2004	Khá	Tốt	HSTT
18274	1174	11A23	Ngô Thanh Tâm	Nam	29/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
18276	1175	11A23	Diệp Gia Thành	Nam	28/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
18278	1176	11A23	Đào Trung Tín	Nam	17/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
18280	1177	11A23	Lê Hoàng Thu Trang	Nữ	25/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
18281	1178	11A23	Trần Đức Trung	Nam	27/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
18283	1179	11A23	Trần Quang Vinh	Nam	23/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
18285	1180	11A24	Dư Ngọc Minh Anh	Nữ	31/05/2004	Khá	Tốt	HSTT
18286	1181	11A24	Ngô Tuấn Anh	Nam	03/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
18287	1182	11A24	Lý Mỹ Ánh	Nữ	15/04/2004	Khá	Tốt	HSTT
18288	1183	11A24	Nguyễn Ngọc An Bình	Nữ	21/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
18290	1184	11A24	Huỳnh Lý Thùy Dương	Nữ	03/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
18295	1185	11A24	Bùi Phúc Khang	Nam	03/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
18296	1186	11A24	Hoàng Gia Kiệt	Nam	07/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
18299	1187	11A24	Châu Đức Minh	Nam	01/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
18302	1188	11A24	Nguyễn Phước Bảo Nghi	Nữ	06/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
18304	1189	11A24	Ngô Lệ Nhi	Nữ	11/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
18306	1190	11A24	Phạm Lê Uyên Nhi	Nữ	11/07/2004	Khá	Tốt	HSTT
18308	1191	11A24	Huỳnh Chấn Phát	Nam	16/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
18310	1192	11A24	Thái Hoàng Phú	Nam	28/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
18312	1193	11A24	Nguyễn Hoàng Phúc	Nam	21/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
18313	1194	11A24	Phạm Minh Quang	Nam	29/11/2004	Khá	Tốt	HSTT
18316	1195	11A24	Huỳnh Quang Thắng	Nam	17/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
18317	1196	11A24	Nguyễn Đào Thiện	Nữ	21/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
18318	1197	11A24	Nguyễn Quách Minh Thuận	Nam	16/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
18320	1198	11A24	Lê Cao Bích Tin	Nữ	24/09/2004	Khá	Tốt	HSTT
18321	1199	11A24	Phan Bảo Tín	Nam	01/01/2004	Khá	Tốt	HSTT
18322	1200	11A24	Thái Đức Tín	Nam	25/10/2004	Khá	Tốt	HSTT
18323	1201	11A24	Lư Thiên Trâm	Nữ	25/02/2004	Khá	Tốt	HSTT
18324	1202	11A24	Trần Hữu Trí	Nam	22/12/2004	Khá	Tốt	HSTT
15087	1203	12A1	Đặng Thành Công	Nam	11/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15123	1204	12A1	Phạm Nguyễn Hồng Cương	Nam	06/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
15088	1205	12A1	Trần Hoàng Kiên Cường	Nam	15/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15091	1206	12A1	Đỗ Mạnh Hùng	Nam	01/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15111	1207	12A1	Lê Anh Huy	Nam	15/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
15126	1208	12A1	Phạm Quốc Khánh	Nam	26/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
15108	1209	12A1	Đặng Thị Kim Mơ	Nữ	29/09/2003	Khá	Tốt	HSTT

**DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021**

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
16000	1210	12A1	Lưu Quán Nghiệp	Nam	01/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15125	1211	12A1	Phu Quảng Ngọc	Nữ	29/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15122	1212	12A1	Ngô Xuân Như	Nữ	24/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
15113	1213	12A1	Huỳnh Thị Lan Phương	Nữ	20/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
15100	1214	12A1	Tô Minh Quang	Nam	06/11/2003	Khá	Khá	HSTT
15093	1215	12A1	Phạm Minh Quân	Nam	14/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15094	1216	12A1	Lê Ngọc Quế	Nam	21/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15101	1217	12A1	Đạm Phương Quyên	Nữ	05/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
15102	1218	12A1	Lê Đỗ Cao Thi	Nam	10/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
15096	1219	12A1	Trần Huỳnh Ngọc Trân	Nữ	25/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15103	1220	12A1	Trần Lê Đức Tú	Nam	03/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
15098	1221	12A1	Nguyễn Trần Lê Uyên	Nữ	20/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
15086	1222	12A1	Phan Thị Thanh Vân	Nữ	11/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15140	1223	12A2	Phan Trần Phương Anh	Nữ	10/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15145	1224	12A2	Trần Thiên Bảo	Nam	17/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15131	1225	12A2	Tân Quốc Cang	Nam	26/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15914	1226	12A2	Trần Ngọc Chăm	Nữ	11/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15129	1227	12A2	Lê Huy Cường	Nam	02/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15161	1228	12A2	Lê Thị Ngọc Duyên	Nữ	09/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15132	1229	12A2	Bùi Tiến Đạt	Nam	11/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15156	1230	12A2	Chang Khánh Huy	Nam	08/01/2003	Khá	Khá	HSTT
15138	1231	12A2	Bùi Minh Hữu	Nam	28/05/2003	Khá	Khá	HSTT
15150	1232	12A2	Cao Hoàng Khải	Nam	10/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15151	1233	12A2	Nguyễn Minh Khoa	Nam	10/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15130	1234	12A2	Dương Thùy Linh	Nữ	28/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
15135	1235	12A2	Nguyễn Hoàng Long	Nam	12/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15152	1236	12A2	Hồ Diên Lộc	Nam	09/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15908	1237	12A2	Phùng Gia Mẫn	Nữ	22/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15139	1238	12A2	Nguyễn Triệu Ngân	Nữ	13/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15142	1239	12A2	Lê Tiến Phát	Nam	15/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15148	1240	12A2	Võ Hữu Tâm	Nam	06/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
15165	1241	12A2	Huỳnh Kim Thành	Nam	15/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
15137	1242	12A2	Nguyễn An Thịnh	Nam	13/01/2003	Giỏi	Khá	HSTT
15143	1243	12A2	Phạm Phương Thùy	Nữ	17/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
15159	1244	12A2	Đỗ Trọng Tín	Nam	06/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15141	1245	12A2	Tạ Thái Tuấn	Nam	31/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
15153	1246	12A2	Nguyễn Anh Tùng	Nam	08/06/2003	Khá	Khá	HSTT
15164	1247	12A2	Đặng Ngọc Thúy Vy	Nữ	28/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15195	1248	12A3	Nguyễn Minh Chiến	Nam	14/05/2003	Khá	Tốt	HSTT

**DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021**

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
15190	1249	12A3	Nguyễn Thanh Tuấn Duy	Nam	13/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15171	1250	12A3	Phạm Thị Trang Đài	Nữ	09/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15205	1251	12A3	Đồng Minh Đạt	Nam	17/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
15176	1252	12A3	Huỳnh Kỳ Hân	Nữ	04/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
15174	1253	12A3	Nguyễn Trung Hiếu	Nam	20/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
15210	1254	12A3	Nguyễn Huy Hoàng	Nam	24/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15186	1255	12A3	Trần Việt Hùng	Nam	20/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15199	1256	12A3	Lâm Gia Huy	Nam	26/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
15177	1257	12A3	Vũ Quốc Huy	Nam	04/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
15214	1258	12A3	Hồ Thanh Khôi	Nam	05/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15192	1259	12A3	Giang Tiểu Kim	Nữ	15/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15744	1260	12A3	Nguyễn Ngọc Mai	Nữ	20/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
15180	1261	12A3	Nguyễn Hoàng Nhân	Nam	07/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15208	1262	12A3	Lê Huỳnh Ngọc Nhi	Nữ	31/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15209	1263	12A3	Đinh Tấn Phát	Nam	01/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
15172	1264	12A3	Huỳnh Tuấn Thành	Nam	02/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15201	1265	12A3	Đặng Phúc Thịnh	Nam	01/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15211	1266	12A3	Nguyễn Bảo Toàn	Nam	15/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
15189	1267	12A3	Phạm Thanh Triết	Nam	16/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15196	1268	12A3	Bùi Quốc Tuấn	Nam	15/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15212	1269	12A3	Đào Thanh Vy	Nữ	22/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15254	1270	12A4	Phạm Ngọc Khánh Băng	Nữ	12/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15242	1271	12A4	Phó Thúy Doanh	Nữ	04/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
16196	1272	12A4	Nguyễn Nhất Duy	Nam	05/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
15224	1273	12A4	Trịnh Ánh Dương	Nam	15/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
15218	1274	12A4	Trần Tuấn Đạt	Nam	31/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15222	1275	12A4	Nhan Tu Đình	Nam	25/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15223	1276	12A4	Nguyễn Triệu Khánh Đoàn	Nữ	26/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15238	1277	12A4	Văn Diệu Hiền	Nữ	25/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15239	1278	12A4	Đinh Vương Khang	Nam	16/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15219	1279	12A4	Nguyễn Hồng Đăng Khoa	Nam	20/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15255	1280	12A4	Nguyễn Trọng Phương Nam	Nam	08/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
15225	1281	12A4	Huỳnh Sử Nam	Nam	06/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
15229	1282	12A4	Bùi Nguyễn Anh Nguyên	Nam	27/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15251	1283	12A4	Lê Minh Nhật	Nam	20/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15237	1284	12A4	Phạm Ngọc Sang	Nam	17/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15234	1285	12A4	Quách Thuận Tâm	Nam	03/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15245	1286	12A4	Hoàng Trọng Minh Thông	Nam	22/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15226	1287	12A4	Nguyễn Song Toàn	Nam	17/04/2003	Khá	Tốt	HSTT

**DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021**

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
15247	1288	12A4	Võ Minh Trí	Nam	27/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
15246	1289	12A4	Lục Siêu Trí	Nam	08/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15249	1290	12A4	Phan Quang Bảo Trục	Nam	20/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
15216	1291	12A4	Công Thị Thúy Vân	Nữ	03/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15266	1292	12A5	Dư Kiến An	Nam	19/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15285	1293	12A5	Hoàng Thái Bảo	Nam	20/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15282	1294	12A5	Phạm Thái Điều	Nam	23/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
15289	1295	12A5	Nguyễn Dương Kiến Huy	Nam	07/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15286	1296	12A5	Đỗ Quang Huy	Nam	21/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15298	1297	12A5	Phạm Huỳnh Đăng Khoa	Nam	14/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
15273	1298	12A5	Ngô Tú Lan	Nữ	19/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15279	1299	12A5	Hoàng Lê Ngọc Linh	Nữ	31/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15294	1300	12A5	Lâm Gia Nghi	Nữ	18/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
15291	1301	12A5	Nguyễn Tấn Phát	Nam	14/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
15275	1302	12A5	Phạm Thị Kim Sang	Nữ	13/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15280	1303	12A5	Dương Trường Sơn	Nam	08/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15297	1304	12A5	Nguyễn Định Thành	Nam	09/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15296	1305	12A5	Vũ Thanh Phương Thảo	Nữ	06/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15264	1306	12A5	Liêu Minh Thuận	Nam	26/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
16125	1307	12A6	Nguyễn Chí Bảo	Nam	06/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15335	1308	12A6	Cao Thái Hiền	Nam	22/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15321	1309	12A6	Huỳnh Khánh Luân	Nam	25/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
15331	1310	12A6	Trần Quang Minh	Nam	13/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15309	1311	12A6	Nguyễn Trần Kiều My	Nữ	19/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15314	1312	12A6	Trịnh Trung Nghĩa	Nam	13/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
15319	1313	12A6	Lý Quang Hồng Ngọc	Nữ	22/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15342	1314	12A6	Nguyễn Quỳnh Như	Nữ	04/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15326	1315	12A6	Nguyễn Minh Quân	Nam	20/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15311	1316	12A6	Nguyễn Công Thành	Nam	01/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15333	1317	12A6	Huỳnh Anh Thư	Nữ	20/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15729	1318	12A6	Phạm Thị Thủy Tiên	Nữ	25/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15323	1319	12A6	Lê Anh Tiến	Nam	01/06/2003	Khá	Khá	HSTT
15312	1320	12A6	Đỗ Lê Thanh Trang	Nữ	04/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15328	1321	12A6	Ngô Phạm Thanh Tùng	Nam	06/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15339	1322	12A6	Phan Huỳnh Tường Vy	Nữ	08/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
15382	1323	12A7	Đặng Quốc Bảo	Nam	18/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15366	1324	12A7	Nguyễn Hoàng Duy	Nam	27/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15385	1325	12A7	Nguyễn Hoàng Trường Hạ	Nam	27/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
15351	1326	12A7	Dương Thái Hiền	Nam	05/09/2003	Khá	Tốt	HSTT

DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
15352	1327	12A7	Trần Lê Thanh Huyền	Nữ	04/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15380	1328	12A7	Trần Phúc Khang	Nam	25/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
15360	1329	12A7	Lê Tăng Hoàng Lan	Nữ	09/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15381	1330	12A7	Trịnh Khiết Linh	Nữ	01/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15354	1331	12A7	Trần Ái Lynh	Nữ	26/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15371	1332	12A7	Phạm Lê Gia Minh	Nữ	07/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15374	1333	12A7	Dương Hiếu Minh	Nam	26/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15365	1334	12A7	Trịnh Tuấn Minh	Nam	09/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15368	1335	12A7	Đoàn Ngọc Mỹ	Nữ	15/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15355	1336	12A7	Trần Kim Ngân	Nữ	03/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15356	1337	12A7	Diệp Bội Nhi	Nữ	22/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15379	1338	12A7	Phạm Ngọc Yến Nhi	Nữ	13/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15369	1339	12A7	Trần Yến Nhi	Nữ	02/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
15372	1340	12A7	Lê Hoài Phong	Nam	14/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15348	1341	12A7	Trương Cao Mạnh Phú	Nam	12/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15388	1342	12A7	Đỗ Nguyễn Hoàng Phúc	Nam	07/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15377	1343	12A7	Nguyễn Trọng Thiện	Nam	14/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15347	1344	12A7	Trần Mạnh Tiến	Nam	24/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15363	1345	12A7	Nguyễn Vĩnh Toàn	Nam	07/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
15378	1346	12A7	Đào Trần Phương Uyên	Nữ	24/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
15418	1347	12A8	Phan Ngọc Anh	Nữ	13/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15413	1348	12A8	Trần Lê Thuý Bình	Nữ	13/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15394	1349	12A8	Mai Xuân Diễm	Nam	09/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15430	1350	12A8	Nguyễn Phạm Hoàng Duy	Nam	06/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15419	1351	12A8	Nguyễn Kim Dự	Nam	31/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15422	1352	12A8	Huỳnh Phát Đạt	Nam	04/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
15396	1353	12A8	Nguyễn Anh Huy	Nam	19/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15423	1354	12A8	Thái Thành Hưng	Nam	10/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15406	1355	12A8	Lê Hoàng Khang	Nam	05/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15397	1356	12A8	Lao Hoàng Kiên	Nam	06/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15424	1357	12A8	Phùng Tiểu Loan	Nữ	08/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
15407	1358	12A8	Nguyễn Thiều Tấn Lộc	Nam	12/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15399	1359	12A8	Hà Tiểu My	Nữ	06/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15400	1360	12A8	Đỗ Kim Mỹ	Nữ	21/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
15429	1361	12A8	Dịp Mỹ Mỹ	Nữ	05/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
15391	1362	12A8	Nguyễn Khoa Nam	Nam	02/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
15411	1363	12A8	Nguyễn Thị Thanh Ngân	Nữ	18/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15425	1364	12A8	Nguyễn Hiếu Nghĩa	Nam	31/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
15402	1365	12A8	Lý Khải Nghiệp	Nam	28/08/2003	Khá	Tốt	HSTT

**DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021**

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
15426	1366	12A8	Vương Đình Nguyên	Nữ	24/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15415	1367	12A8	Lê Thị Thanh Nguyệt	Nữ	07/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15392	1368	12A8	Lê Đặng Hoàng Nhân	Nam	02/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15408	1369	12A8	Lê Thị Yến Nhi	Nữ	21/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15403	1370	12A8	Huỳnh Tấn Phát	Nam	18/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15409	1371	12A8	Nguyễn Đức Hoàng Phúc	Nam	26/12/2002	Khá	Khá	HSTT
15416	1372	12A8	Phan Thị Minh Phương	Nữ	30/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
15393	1373	12A8	Nguyễn Hiếu Thuận	Nam	26/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15390	1374	12A8	Đinh Nguyễn Anh Thư	Nữ	05/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15417	1375	12A8	Lê Quốc Toàn	Nam	10/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
15412	1376	12A8	Lâm Mỹ Vân	Nữ	03/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15405	1377	12A8	Võ Đặng Tường Vy	Nữ	15/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15428	1378	12A8	Lê Thị Kim Xuân	Nữ	01/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15436	1379	12A9	Lê Trần Bảo Anh	Nam	02/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15456	1380	12A9	Đỗ Nguyên Bảo	Nam	17/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15457	1381	12A9	Nguyễn Hoàng Quốc Bảo	Nam	19/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15473	1382	12A9	Lý Bích Chi	Nữ	02/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15437	1383	12A9	Nguyễn Lê Bảo Duy	Nam	09/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15450	1384	12A9	Trần Ngọc Đào	Nữ	08/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15448	1385	12A9	Nguyễn Hoàng Đức	Nam	22/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
15439	1386	12A9	Trần Đăng Huy	Nam	17/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15458	1387	12A9	Nguyễn Gia Huy	Nam	26/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
15467	1388	12A9	Ông Tuấn Hưng	Nam	18/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15461	1389	12A9	Trần Hoàng Khang	Nam	25/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15440	1390	12A9	Lương Bá Nguyên Khanh	Nam	14/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15441	1391	12A9	Hồng Trọng Khánh	Nam	20/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15449	1392	12A9	Lê Nguyễn Đăng Khoa	Nam	19/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15459	1393	12A9	Nguyễn Hoàng Phương Linh	Nữ	01/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15443	1394	12A9	Lê Huy Minh	Nam	22/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
15475	1395	12A9	Nguyễn Trần Kim Ngọc	Nữ	26/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15945	1396	12A9	Nguyễn Kim Yến Nhi	Nữ	26/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15446	1397	12A9	Lê Huỳnh Ái Như	Nữ	01/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
15471	1398	12A9	Mai Phạm Hoàng Phú	Nam	06/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
15452	1399	12A9	Huỳnh Minh Quân	Nam	02/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15453	1400	12A9	Phạm Mỹ Tâm	Nữ	20/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
15462	1401	12A9	Diệp Cẩm Thành	Nam	18/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15464	1402	12A9	Nguyễn Hoàng Anh Thư	Nữ	19/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15463	1403	12A9	Thái Vĩnh Tiến	Nam	07/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15469	1404	12A9	Huỳnh Ngọc Trâm	Nữ	14/02/2003	Khá	Tốt	HSTT

**DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021**

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
15434	1405	12A9	Phạm Nguyễn Tín Trung	Nam	11/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15447	1406	12A9	Trần Anh Tú	Nam	08/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15465	1407	12A9	Diệp Chí Vinh	Nam	08/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15435	1408	12A9	Huỳnh Trần Yến Vy	Nữ	04/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
15520	1409	12A10	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	Nữ	16/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15480	1410	12A10	Trần Đức Bình	Nam	16/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15495	1411	12A10	Nguyễn Hồng Ngọc Châu	Nữ	22/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15514	1412	12A10	Huỳnh Tấn Đạt	Nam	07/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15481	1413	12A10	Nguyễn Thùy Giang	Nữ	30/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
15518	1414	12A10	Nìm Chi Hằng	Nữ	01/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
15482	1415	12A10	Kha Gia Hân	Nữ	30/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
15517	1416	12A10	Giang Mỹ Hân	Nữ	16/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15512	1417	12A10	Đoàn Liêng Quang Huy	Nam	09/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15509	1418	12A10	Quách Lễ Kha	Nam	02/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15496	1419	12A10	Trương Tuấn Khải	Nam	09/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15484	1420	12A10	Thái Quốc Khang	Nam	01/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15485	1421	12A10	Huỳnh Anh Khoa	Nam	16/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
15515	1422	12A10	Huỳnh Tấn Lộc	Nam	26/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
15486	1423	12A10	Trần Thanh Nam	Nam	07/05/2003	Khá	Khá	HSTT
15506	1424	12A10	Triệu Cường Phát	Nam	06/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
15487	1425	12A10	Tạ Tiến Phú	Nam	15/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15507	1426	12A10	Lương Kim Phụng	Nữ	29/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15488	1427	12A10	Huỳnh Chánh Quy	Nam	06/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15493	1428	12A10	Trịnh Minh Trí	Nam	02/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
15491	1429	12A10	Huỳnh Nguyễn Lan Trinh	Nữ	31/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
15504	1430	12A10	Nguyễn Ngọc Phương Trúc	Nữ	13/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15551	1431	12A11	Đặng Trâm Anh	Nữ	21/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15538	1432	12A11	Bùi Hồ Bản	Nam	09/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15523	1433	12A11	Nguyễn Ngọc Duyên	Nữ	26/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15522	1434	12A11	Tham Vĩ Đức	Nam	04/07/2003	Khá	Khá	HSTT
15524	1435	12A11	Lê Nhật Hào	Nam	28/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
15552	1436	12A11	Lư Tịnh Hào	Nam	23/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
15526	1437	12A11	Nguyễn Trần Bích Huyền	Nữ	17/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15525	1438	12A11	Lê Quốc Hưng	Nam	22/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15556	1439	12A11	Nguyễn Bảo Long	Nam	03/06/2003	Khá	Khá	HSTT
15540	1440	12A11	Nguyễn Ngọc Trúc Ly	Nữ	28/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15541	1441	12A11	Phùng Đạt Minh	Nam	19/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15527	1442	12A11	Tăng Thị Phượng My	Nữ	11/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15528	1443	12A11	Lục Phương Nghi	Nữ	30/10/2003	Khá	Tốt	HSTT

**DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021**

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
15548	1444	12A11	Lê Đình Nhật	Nam	15/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15542	1445	12A11	Trần Thị Kim Phước	Nữ	06/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15532	1446	12A11	Huỳnh Nguyễn Thanh Phương	Nữ	04/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
15587	1447	12A11	Nguyễn Hồng Sơn	Nam	31/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15529	1448	12A11	Trương Bảo Tâm	Nữ	07/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15546	1449	12A11	Nguyễn Hà Vinh Thắng	Nam	14/09/2003	Khá	Khá	HSTT
15534	1450	12A11	Lương Quốc Thiện	Nam	05/01/2003	Giỏi	Khá	HSTT
15535	1451	12A11	Bùi Tiến Thịnh	Nam	19/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
15557	1452	12A11	Lê Võ Song Thư	Nữ	11/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15549	1453	12A11	Trần Huyền Trân	Nữ	18/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
15593	1454	12A12	Nguyễn Ngọc Tú Anh	Nữ	24/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15602	1455	12A12	Vũ Hà Vân Anh	Nữ	27/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15568	1456	12A12	Huỳnh Thị Ngọc Dung	Nữ	17/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
15583	1457	12A12	Huỳnh Hải Đăng	Nam	18/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
15576	1458	12A12	Nguyễn Ngô Hoàng Đức	Nam	06/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15577	1459	12A12	Nguyễn Thị Thanh Hiền	Nữ	29/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
15596	1460	12A12	Lương Hoàng Bảo Ngọc	Nữ	21/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
15566	1461	12A12	Nguyễn Trang Khánh Nhi	Nữ	29/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
15607	1462	12A12	Trần Ngọc Nhi	Nữ	04/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15584	1463	12A12	Thái Văn Phú	Nam	05/11/2003	Khá	Khá	HSTT
15591	1464	12A12	Nguyễn Minh Quân	Nam	12/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15573	1465	12A12	Nguyễn Thanh Tâm	Nữ	08/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15597	1466	12A12	Nguyễn Huỳnh Phương Thảo	Nữ	19/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15567	1467	12A12	Du Thị Hoài Thương	Nữ	24/03/2002	Khá	Tốt	HSTT
15580	1468	12A12	Lương Thư Vịnh	Nữ	05/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15621	1469	12A13	Nguyễn Lý Khả Ái	Nữ	08/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15610	1470	12A13	Nguyễn Ngọc Mai Anh	Nữ	22/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15622	1471	12A13	Nguyễn Đức Vân Anh	Nữ	13/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15634	1472	12A13	Lưu Hồng Diễm	Nữ	06/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
15628	1473	12A13	Phan Như Hào	Nữ	23/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
15631	1474	12A13	Tô Thanh Hậu	Nam	04/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
15640	1475	12A13	Nùng Thúy Linh	Nữ	27/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
16200	1476	12A13	Huỳnh Thanh Luân	Nam	05/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
15609	1477	12A13	Nguyễn Thị Mỹ Ngân	Nữ	07/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15630	1478	12A13	Huỳnh Ngọc Ngân	Nữ	01/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15646	1479	12A13	Võ Võ Triệu Ngân	Nữ	05/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15649	1480	12A13	Trương Trinh Ngân	Nữ	03/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15612	1481	12A13	Nguyễn Yến Ngân	Nữ	28/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15883	1482	12A13	Nguyễn Huỳnh Minh Ngọc	Nữ	28/01/2003	Khá	Tốt	HSTT

**DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021**

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
15642	1483	12A13	Lê Kim Nguyên	Nữ	16/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15613	1484	12A13	Hồ Thị Thanh Nhân	Nữ	14/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15643	1485	12A13	Hà Gia Phú	Nam	26/08/2003	Khá	Khá	HSTT
15608	1486	12A13	Lý Hoài Tân	Nam	16/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15625	1487	12A13	Trần Phước Tân	Nam	14/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
15644	1488	12A13	Phạm Mỹ Thanh	Nữ	14/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
15616	1489	12A13	Phạm Thanh Thảo	Nữ	24/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
15637	1490	12A13	Ngô Gia Thắng	Nam	08/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15639	1491	12A13	Nguyễn Xuân Thiện	Nam	20/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15915	1492	12A13	Nguyễn Anh Thư	Nữ	19/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15638	1493	12A13	Nguyễn Khải Trân	Nữ	21/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15627	1494	12A13	Trần Minh Ngọc Tú	Nữ	11/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15911	1495	12A13	Trần Phước Ngọc Vân	Nữ	13/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15620	1496	12A13	Lê Vy	Nữ	23/02/2003	Khá	Khá	HSTT
15632	1497	12A13	Huỳnh Ngọc Vy	Nữ	25/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
15685	1498	12A14	Lê Nguyễn Thái Bình	Nữ	22/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15670	1499	12A14	Trần Song Linh Đan	Nữ	02/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
18337	1500	12A14	Trần Chánh Đức	Nam	15/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15679	1501	12A14	Lương Trúc Giang	Nữ	19/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15654	1502	12A14	Bùi Quốc Khang	Nam	17/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15671	1503	12A14	Phạm Tuấn Kiệt	Nam	15/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15655	1504	12A14	Trần Phạm Quỳnh Mai	Nữ	04/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15656	1505	12A14	Võ Ngọc Hà My	Nữ	02/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15691	1506	12A14	Nguyễn Trần Gia Mỹ	Nữ	18/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15687	1507	12A14	Đặng Chí Bảo Ngân	Nữ	18/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15658	1508	12A14	Trần Ái Ngọc	Nữ	06/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15672	1509	12A14	Nguyễn Hoàng Minh Ngọc	Nữ	27/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15689	1510	12A14	Nguyễn Minh Nhật	Nam	07/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
15688	1511	12A14	Trần Minh Nhật	Nam	25/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15684	1512	12A14	Nguyễn Thị Thảo Nhi	Nữ	21/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
15659	1513	12A14	Nguyễn Hoàng Oanh	Nữ	06/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15660	1514	12A14	Vũ Chí Phong	Nam	17/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15673	1515	12A14	Nguyễn Hoàng Phúc	Nam	24/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15661	1516	12A14	Ngô Thế Quân	Nam	27/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
15692	1517	12A14	Lương Đỗ Mỹ Tâm	Nữ	15/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15662	1518	12A14	Nguyễn Trần Quang Thái	Nam	24/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15680	1519	12A14	Vũ Hồ Phương Thanh	Nữ	16/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
15682	1520	12A14	Đoàn Phương Thảo	Nữ	16/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15681	1521	12A14	Vũ Quang Thắng	Nam	23/12/2003	Khá	Tốt	HSTT

**DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021**

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
15663	1522	12A14	Dương Hoàng Thịnh	Nam	03/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15665	1523	12A14	Thái Tường Anh Thư	Nữ	26/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15664	1524	12A14	Phạm Thị Minh Thư	Nữ	02/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
16198	1525	12A14	Hà Ngọc Phương Thư	Nữ	08/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15690	1526	12A14	Đào Ngọc Phương Trang	Nữ	23/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15693	1527	12A14	Nguyễn Nhựt Nữ Bích Trâm	Nữ	04/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15674	1528	12A14	Trang Mạnh Tuấn	Nam	10/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15667	1529	12A14	Nguyễn Thị Đức Tuyền	Nữ	18/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15668	1530	12A14	Nguyễn Thị Thùy Vân	Nữ	03/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15669	1531	12A14	Lâm Trần Vĩ	Nam	31/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
15711	1532	12A15	Quách Đức Chánh	Nam	19/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
18330	1533	12A15	Thái Ngọc Phương Du	Nữ	20/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15738	1534	12A15	Phù Huỳnh Ngọc Hân	Nữ	02/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
15728	1535	12A15	Ngô Dung Hòa	Nữ	06/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15716	1536	12A15	Ngô Định Khang	Nam	26/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15699	1537	12A15	Nguyễn Lê Ánh Kim	Nữ	27/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15727	1538	12A15	Trần Lê Bảo Ngọc	Nữ	05/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15702	1539	12A15	Vũ Hiếu Nguyệt	Nữ	12/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15719	1540	12A15	Đặng Bảo Nhi	Nữ	22/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
15704	1541	12A15	Lê Hoàng Phương Nhi	Nữ	28/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15720	1542	12A15	Huỳnh Thị Tuyết Nhung	Nữ	21/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
15714	1543	12A15	Trương Điền Phú	Nam	26/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15696	1544	12A15	Hoàng Thọ An Phúc	Nam	22/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15707	1545	12A15	Nguyễn Minh Dương Quốc	Nam	17/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15731	1546	12A15	Cao Huỳnh Tâm	Nam	20/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15733	1547	12A15	Phạm Hồng Trúc Thanh	Nữ	29/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
15721	1548	12A15	Nguyễn Sỹ Tiến	Nam	25/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
15730	1549	12A15	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	Nữ	09/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
15710	1550	12A15	Nasiróh Ysa	Nữ	16/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15742	1551	12A16	Diệp Quốc Bảo	Nam	15/07/2001	Khá	Khá	HSTT
15771	1552	12A16	Nguyễn Khải Hoàn	Nam	07/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15756	1553	12A16	Châu Đăng Khoa	Nam	20/03/2003	Khá	Khá	HSTT
15775	1554	12A16	Nguyễn Đình Nhất Kiên	Nam	07/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
15777	1555	12A16	Nguyễn Viết Ký	Nam	14/07/2003	Giỏi	Khá	HSTT
15783	1556	12A16	Đào Văn Lượng	Nam	18/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15772	1557	12A16	Trần Gia Minh	Nam	10/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15780	1558	12A16	Lê Nguyễn Hoàng Nguyên	Nam	13/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
15746	1559	12A16	Hứa Tâm Như	Nữ	11/06/2003	Khá	Khá	HSTT
15768	1560	12A16	Nguyễn Hoàng Phú	Nam	04/12/2003	Khá	Khá	HSTT

**DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021**

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
15749	1561	12A16	Phạm Hồng Minh Tâm	Nữ	23/05/2003	Khá	Khá	HSTT
15757	1562	12A16	Nguyễn Huỳnh Minh Tâm	Nữ	22/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15764	1563	12A16	Lý Quán Tiến	Nam	14/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15759	1564	12A16	Trần Đặng Quang Tỷ	Nam	01/10/2003	Khá	Khá	HSTT
15751	1565	12A16	Huỳnh Trọng Văn	Nam	28/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15752	1566	12A16	Phạm Nguyên Vũ	Nam	12/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15784	1567	12A16	Trịnh Gia Vy	Nữ	28/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15754	1568	12A16	Ngô Ngọc Như Ý	Nữ	17/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15765	1569	12A16	Nhan Sing Ying	Nữ	02/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15820	1570	12A17	Trần Châu An	Nữ	23/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15809	1571	12A17	Lý Hoàng Anh	Nữ	09/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
15821	1572	12A17	Huỳnh Vân Anh	Nữ	29/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15802	1573	12A17	Nguyễn Huỳnh Quang Đạt	Nam	16/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
15789	1574	12A17	Tăng Ngọc Hân	Nữ	24/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15803	1575	12A17	Văn Bửu Hiền	Nữ	15/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15826	1576	12A17	Phạm Thị Thúy Hiền	Nữ	24/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15825	1577	12A17	Vũ Hoàng Việt Hùng	Nam	26/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15817	1578	12A17	Nguyễn Hưng	Nam	28/12/2003	Khá	Khá	HSTT
15790	1579	12A17	Võ Đăng Khôi	Nam	03/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
15792	1580	12A17	Nguyễn Thị Thuý Linh	Nữ	02/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15805	1581	12A17	Trần Gia Minh	Nam	06/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
15806	1582	12A17	Lê Hoàng Khánh Ngân	Nữ	24/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15794	1583	12A17	Huỳnh Thái Ngân	Nữ	08/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15814	1584	12A17	Trần Quỳnh Nhi	Nữ	07/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15822	1585	12A17	Nguyễn Sương Nhi	Nữ	26/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15808	1586	12A17	Chung Khả Nhu	Nữ	29/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
15810	1587	12A17	Đào Tuyết Nhung	Nữ	17/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15800	1588	12A17	Quan Mỹ Như	Nữ	08/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
15795	1589	12A17	Vũ Lê Hồng Phúc	Nữ	04/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15829	1590	12A17	Đặng Uyển Sâm	Nữ	17/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15801	1591	12A17	Trương Gia Thành	Nam	06/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15798	1592	12A17	Hoàng Gia Thịnh	Nam	02/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15824	1593	12A17	Lê Thị Mỹ Tiên	Nữ	24/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
15815	1594	12A17	Nguyễn Thị Thu Trang	Nữ	24/12/2003	Khá	Khá	HSTT
15816	1595	12A17	Đoàn Nguyễn Thanh Trúc	Nữ	13/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15799	1596	12A17	Trần Hữu Tuấn	Nam	12/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15828	1597	12A17	Mai Võ Anh Vương	Nam	12/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15823	1598	12A17	Nguyễn Tường Vy	Nữ	01/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15860	1599	12A18	Huỳnh Mỹ Anh	Nữ	30/07/2003	Khá	Tốt	HSTT

DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
15835	1600	12A18	Hoàng Trần Phương Anh	Nữ	03/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15871	1601	12A18	Trương Ngọc Ánh	Nữ	05/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15874	1602	12A18	Trần Thị Kim Chi	Nữ	10/01/2003	Khá	Khá	HSTT
15856	1603	12A18	Huỳnh Minh Duy	Nam	11/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
15858	1604	12A18	Trương Gia Huy	Nam	06/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15854	1605	12A18	Nguyễn Trương Mai Khanh	Nữ	12/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15839	1606	12A18	Lê Anh Kiệt	Nam	03/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15840	1607	12A18	Triệu Minh Lượng	Nam	19/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15849	1608	12A18	Huỳnh Phạm Minh Mẫn	Nam	24/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
15841	1609	12A18	Huỳnh Mỹ Nghi	Nữ	12/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
15842	1610	12A18	Ngô Ngọc Uyên Nhi	Nữ	22/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15843	1611	12A18	Nguyễn Hồ Minh Như	Nữ	22/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15844	1612	12A18	Cao Huỳnh Mỹ Phương	Nữ	09/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
15873	1613	12A18	Dương Song Phương	Nữ	21/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15857	1614	12A18	Dương Khoa Quân	Nam	23/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15869	1615	12A18	Huỳnh Thị Thanh Tâm	Nữ	08/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15870	1616	12A18	Dương Hòa Thuận	Nam	17/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15850	1617	12A18	Nguyễn Hà Minh Thư	Nữ	11/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15845	1618	12A18	Phạm Ngọc Bích Trân	Nữ	23/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15834	1619	12A18	Trần Phạm Trung Trục	Nam	23/09/2003	Khá	Khá	HSTT
15846	1620	12A18	Trần Minh Tuệ	Nữ	31/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15848	1621	12A18	Bảo Quý Khánh Tường	Nam	17/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15847	1622	12A18	Lê Ngọc Phương Vy	Nữ	16/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15877	1623	12A19	Phùng Thị Kim Anh	Nữ	14/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15894	1624	12A19	Nguyễn Ngọc Phương Anh	Nữ	01/07/2003	Khá	Khá	HSTT
15912	1625	12A19	Đinh Nguyễn Vân Anh	Nữ	18/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15904	1626	12A19	Ngô Lăng Từ Ân	Nữ	03/07/2003	Khá	Khá	HSTT
15890	1627	12A19	Huỳnh Quý Châu	Nữ	04/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
15878	1628	12A19	Lý Thuận Đạt	Nam	13/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15899	1629	12A19	Trần Tâm Hào	Nữ	05/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15880	1630	12A19	Trần Nguyễn Ngọc Hân	Nữ	19/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15133	1631	12A19	Quách Tuấn Hoàn	Nam	04/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
16005	1632	12A19	Lâm Ngân Huệ	Nữ	20/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15882	1633	12A19	Cao Phương Linh	Nữ	17/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15896	1634	12A19	Lê Ngọc Tuyết Ngân	Nữ	11/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15905	1635	12A19	Châu Uyên Nhi	Nữ	13/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15892	1636	12A19	Phùng Thị Diễm Như	Nữ	29/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
15884	1637	12A19	Huỳnh Ngọc Như	Nữ	31/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
16206	1638	12A19	Võ Hoàng Quân	Nam	06/03/2001	Khá	Tốt	HSTT

**DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021**

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
16202	1639	12A19	Nguyễn Cảnh Quý	Nữ	01/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15886	1640	12A19	Trần Nguyễn Phương Quỳnh	Nữ	26/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15579	1641	12A19	Nguyễn Minh Tấn	Nam	05/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15902	1642	12A19	Đỗ Nguyễn Quỳnh Như Thảo	Nữ	16/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
15903	1643	12A19	Ngô Quyết Thắng	Nam	11/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15887	1644	12A19	Phan Hùng Vương Tuấn	Nam	03/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15888	1645	12A19	Nguyễn Trần Đình Tuệ	Nữ	02/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15889	1646	12A19	Huỳnh Thị Thanh Tuyền	Nữ	24/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
15893	1647	12A19	Huỳnh Ngọc Tường Vy	Nữ	01/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15891	1648	12A19	Trần Ngọc Yến	Nữ	06/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
15923	1649	12A20	Nguyễn Chiêu Anh	Nữ	07/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
15952	1650	12A20	Trần Mỹ Anh	Nữ	14/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
15957	1651	12A20	Nguyễn Ngọc Phương Anh	Nữ	07/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15943	1652	12A20	Lâm Gia Bảo	Nam	21/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
15921	1653	12A20	Mã Kim Chi	Nữ	05/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15953	1654	12A20	Ông Văn Bội Dung	Nữ	04/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15937	1655	12A20	Ngô Mỹ Duyên	Nữ	23/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15944	1656	12A20	Nguyễn Nhật Hào	Nam	20/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15925	1657	12A20	Phạm Tuấn Hùng	Nam	10/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
15922	1658	12A20	Nguyễn Đình Anh Kiệt	Nam	17/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
15950	1659	12A20	Thái Bội Linh	Nữ	13/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
16062	1660	12A20	Nguyễn Phương Linh	Nữ	29/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15948	1661	12A20	Nguyễn Đỗ Phúc Nguyên	Nữ	03/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15929	1662	12A20	Bùi Nguyễn Nhật Phi	Nam	27/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
15920	1663	12A20	Phan Hồng Phúc	Nam	22/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
15946	1664	12A20	Châu Phan Nguyên Quốc	Nam	16/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15947	1665	12A20	Lương Thị Kim Quý	Nữ	30/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
15931	1666	12A20	Phan Cao Trí	Nam	09/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
15951	1667	12A20	Lâm Bội Vân	Nữ	28/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15932	1668	12A20	Đặng Tú Vân	Nữ	18/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
15960	1669	12A20	Ngô Nhật Vy	Nữ	08/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15977	1670	12A21	Nguyễn Dương Hoàng Anh	Nữ	29/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
15986	1671	12A21	Lê Ngọc Phương Anh	Nữ	15/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
15965	1672	12A21	Trần Tú Anh	Nữ	15/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15990	1673	12A21	Giang Bửu Đình	Nữ	16/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15994	1674	12A21	Lưu Mỹ Duyên	Nữ	25/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
16007	1675	12A21	Đỗ Thành Đức	Nam	10/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15999	1676	12A21	Lương Tất Tuyệt Hằng	Nữ	13/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
15980	1677	12A21	Lý Vĩ Kiệt	Nam	21/02/2003	Khá	Tốt	HSTT

**DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021**

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
15992	1678	12A21	Lê Thị Thanh Kiều	Nữ	15/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
15984	1679	12A21	Ngô Quốc Nam	Nam	01/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
15969	1680	12A21	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nữ	31/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
15996	1681	12A21	Trương Bảo Nhi	Nữ	01/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15973	1682	12A21	Đỗ Ngọc Yến Nhi	Nữ	13/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15974	1683	12A21	Dương Đông Phát	Nam	11/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
15975	1684	12A21	Nguyễn Hữu Như Quỳnh	Nữ	29/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15982	1685	12A21	Võ Lê Minh Thư	Nữ	07/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
15998	1686	12A21	Nguyễn Minh Thư	Nữ	08/08/2003	Khá	Khá	HSTT
15985	1687	12A21	Nguyễn Đoàn Thanh Thư	Nữ	31/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
15971	1688	12A21	Hoàng Nguyễn Khánh Thy	Nữ	14/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
16006	1689	12A21	Nguyễn Hoàng Cát Tiên	Nữ	27/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
15966	1690	12A21	Nguyễn Trịnh Thanh Trúc	Nữ	23/12/2003	Khá	Khá	HSTT
16010	1691	12A22	Đàm Thiên An	Nữ	30/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
16047	1692	12A22	Nguyễn Quỳnh Anh	Nữ	24/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
16013	1693	12A22	Trần Thanh Vân Anh	Nữ	15/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
16028	1694	12A22	Nguyễn Đức Xuân Anh	Nữ	29/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
16014	1695	12A22	Trần Gia Bảo	Nam	03/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
16015	1696	12A22	Cao Thị Ngọc Bích	Nữ	08/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
16016	1697	12A22	Tăng Khiết Đình	Nữ	05/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
16017	1698	12A22	Lâm Thực Hà	Nữ	19/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
16048	1699	12A22	Hà Phan Huy Hoàng	Nam	26/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
16019	1700	12A22	Ngô Tuấn Huy	Nam	19/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
16031	1701	12A22	Võ Chí Khang	Nam	08/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
16049	1702	12A22	Trương Ngọc Khanh	Nữ	27/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
16024	1703	12A22	Bùi Ngọc Thy Khanh	Nữ	12/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
16038	1704	12A22	Võ Phước Lộc	Nam	06/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
16025	1705	12A22	Lê Kim Ngọc	Nữ	02/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
16020	1706	12A22	Nguyễn Hồng Uyển Nhi	Nữ	21/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
16021	1707	12A22	Trần Hồ Quỳnh Như	Nữ	20/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
16034	1708	12A22	Trịnh Trần Tuyết Phương	Nữ	13/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
16011	1709	12A22	Trần Quốc Thành	Nam	07/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
16037	1710	12A22	Nguyễn Thị Kim Thoa	Nữ	15/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
16041	1711	12A22	Lê Thị Thu Thủy	Nữ	25/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
16036	1712	12A22	Phan Ka Thy	Nữ	11/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
16044	1713	12A22	Lê Thị Cẩm Tiên	Nữ	02/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
16051	1714	12A22	Thạch Thảo Trang	Nữ	17/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
16053	1715	12A22	Võ Hoàng Tuyết Trinh	Nữ	08/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
16022	1716	12A22	Dương Ngọc Tuyết	Nữ	17/05/2003	Khá	Tốt	HSTT

DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
16023	1717	12A22	Hồ Ý Vy	Nữ	04/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
16057	1718	12A23	Huỳnh Thanh An	Nam	28/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
16086	1719	12A23	Đỗ Ngọc Thùy An	Nữ	25/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
16090	1720	12A23	Trương Minh Anh	Nữ	02/06/2003	Khá	Khá	HSTT
16092	1721	12A23	Lê Quốc Anh	Nam	25/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
16093	1722	12A23	Vũ Minh Chương	Nam	15/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
16054	1723	12A23	Lê Thành Đạt	Nam	04/11/2003	Khá	Khá	HSTT
16080	1724	12A23	Tiêu Trọng Đức Hậu	Nam	02/02/2003	Khá	Khá	HSTT
16060	1725	12A23	Trịnh Gia Huy	Nam	27/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
16055	1726	12A23	Nguyễn Phú Quỳnh Hương	Nữ	27/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
16061	1727	12A23	Châu Trí Kiện	Nam	21/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
16063	1728	12A23	Châu Gia Linh	Nữ	31/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
16072	1729	12A23	Nguyễn Hà Nhã Linh	Nữ	13/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
16073	1730	12A23	Nguyễn Triệu Mẫn	Nữ	27/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
16064	1731	12A23	Nguyễn Thụy Kim Ngân	Nữ	19/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
16065	1732	12A23	Khương Quý Ngọc	Nữ	10/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
16056	1733	12A23	Nguyễn Minh Nhật	Nam	21/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
16088	1734	12A23	Nhan Nguyễn Nhi	Nữ	19/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
16081	1735	12A23	Võ Lý Tuyết Nhi	Nữ	07/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
16097	1736	12A23	Nguyễn Thị Ngọc Nhung	Nữ	04/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
16066	1737	12A23	Vạn Quế Như	Nữ	06/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
16077	1738	12A23	Lý Mỹ Phụng	Nữ	30/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
16083	1739	12A23	Trần Ngọc Tú Quang	Nam	05/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
16096	1740	12A23	Dương Thanh Tâm	Nữ	12/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
16099	1741	12A23	Ngô Lê Thắng	Nam	11/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
16094	1742	12A23	Từ Bội Thi	Nữ	07/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
16069	1743	12A23	Nguyễn Lê Thanh Thiên	Nam	18/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
16070	1744	12A23	Nguyễn Lâm Hưng Thịnh	Nam	12/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
16075	1745	12A23	Trần Minh Toàn	Nam	09/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
16095	1746	12A23	Hà Trung Triển	Nam	12/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
16084	1747	12A23	Trương Tiểu Trúc	Nữ	18/03/2003	Khá	Tốt	HSTT
16079	1748	12A23	Lê Khánh Tường Vy	Nữ	26/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
16197	1749	12A24	Lai Hoàng Minh Dũng	Nam	18/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
16126	1750	12A24	Ngô Lê Khánh Lam	Nữ	08/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
16105	1751	12A24	Châu Hân Linh	Nữ	26/02/2003	Khá	Tốt	HSTT
16107	1752	12A24	Vũ Phi Nam	Nam	17/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
16142	1753	12A24	Phạm Trọng Nghĩa	Nam	09/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
16108	1754	12A24	Lê Thị Minh Ngọc	Nữ	10/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
16131	1755	12A24	Phạm Thị Như Ngọc	Nữ	23/06/2003	Khá	Tốt	HSTT

DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU TIÊN TIẾN CẢ NĂM
NĂM HỌC: 2020-2021

Mã HS	TT	Lớp	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Cả năm		
						HL	HK	DH
16100	1756	12A24	Ngô Uyên Nhi	Nữ	21/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
16111	1757	12A24	Đỗ Thị Phương Nhung	Nữ	29/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
16140	1758	12A24	Trương Ngọc Yến Như	Nữ	21/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
16123	1759	12A24	Trịnh Huy Phúc	Nam	11/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
16132	1760	12A24	Phạm Huỳnh Lan Phương	Nữ	31/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
16112	1761	12A24	Huỳnh Tuấn Thành	Nam	02/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
16124	1762	12A24	Nguyễn Thị Thanh Thúy	Nữ	11/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
16117	1763	12A24	Nguyễn Phạm Thùy Trang	Nữ	21/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
16141	1764	12A24	Nguyễn Anh Bảo Trân	Nữ	18/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
16101	1765	12A24	Phan Minh Triết	Nam	28/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
16121	1766	12A24	Mai Mỹ Trinh	Nữ	02/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
16130	1767	12A24	Hứa Lan Vy	Nữ	10/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
16122	1768	12A24	Trịnh Nghiêu Vy	Nữ	19/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
16169	1769	12A25	Đoàn Ngọc Minh Châu	Nữ	11/05/2003	Khá	Tốt	HSTT
16167	1770	12A25	Phạm Công Danh	Nam	24/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
16170	1771	12A25	Vì Chấn Hào	Nam	16/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
16189	1772	12A25	Lê Tôn Hoàng	Nam	23/10/2003	Khá	Tốt	HSTT
16148	1773	12A25	Đào Nguyễn Kim Khánh	Nữ	19/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
16171	1774	12A25	Nguyễn Hoàng Ngọc Khánh	Nữ	28/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
16146	1775	12A25	Nguyễn Huỳnh Tuyết Linh	Nữ	17/08/2003	Khá	Tốt	HSTT
16184	1776	12A25	Châu Hải My	Nữ	04/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
16149	1777	12A25	Lê Kim Ngân	Nữ	05/09/2003	Khá	Tốt	HSTT
16150	1778	12A25	Nguyễn Bảo Minh Ngọc	Nữ	11/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
16179	1779	12A25	Đặng Mẫn Nhi	Nữ	21/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
16156	1780	12A25	Nguyễn Trương Ý Nhi	Nữ	14/04/2003	Khá	Tốt	HSTT
16152	1781	12A25	Đỗ Thị Hồng Nhung	Nữ	18/06/2003	Khá	Tốt	HSTT
16157	1782	12A25	Võ Nguyễn Hoàng Phúc	Nam	07/11/2003	Khá	Tốt	HSTT
16164	1783	12A25	Tăng Hồ Minh Quân	Nam	05/07/2003	Khá	Tốt	HSTT
16188	1784	12A25	Ngô Viết Xuân Quỳnh	Nữ	05/12/2003	Khá	Tốt	HSTT
16168	1785	12A25	Huỳnh Trọng Tâm	Nam	21/01/2003	Khá	Tốt	HSTT
16181	1786	12A25	Nguyễn Vũ Minh Thoại	Nam	11/06/2003	Khá	Tốt	HSTT

, ngày 21 tháng 5 năm 2021
Hiệu Trưởng

Nguyễn Văn Yên